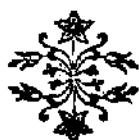
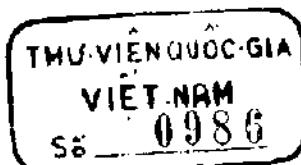


HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

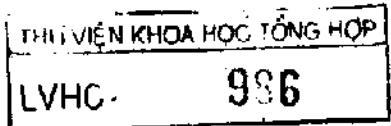
Luận-Văn Cốt Nghịch

VIỆC ĐIỀU - HÀNH HÀNH - CHÁNH TẠI MỘT QUẬN & PHƯỜNG Ở ĐÔ-THÀNH



Phai
Gh. Lidy Th. Phai

Sinh viên LA-QUỐC-CHÁNH



BAN ĐỐC-SỰ
KHÓA XVI
1968 – 1971

**« HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH
không tân-thành cũng không phản đối những ý-
kiến phát-biểu trong Luận-văn. Những ý-kiến đó
do tác-giả hoàn-toàn chịu trách-nhiệm ».**

Giáo-sư Nguyễn Văn

Giáo-sư LƯƠNG-THỌ-PHÁT

Đã hành trì-án :

Giáo-sư LƯƠNG-THỌ-PHÁT

*Đã tận linh hướng dẫn chúng tôi
trong việc hoàn thành Luận văn này.*

Thành-hình Tri-ân

* Giáo-sư VIỆN-TRƯỞNG
* Giáo-sư PHÓ VIỆN-TRƯỞNG
* Cùng tất cả quý vị Giáo-sư
trong Ban Giảng Huấn lớp Đốc-sy khoá 16

Đã tận tình hướng dẫn chúng tôi
trong suốt học trình

Đánh-thập Phá-án:

- Ông QUẬN-TRƯỞNG
- Ông PHÓ QUẬN-TRƯỞNG
- Ông TRƯỞNG-PHÒNG
- Quý-vị TRƯỞNG-BAN
- Các NHÂN-VIÊN

Toà Hành-Chánh Quận 8
Đô-Thành Saigon

*Đa tạ-ni-sinh chí-dân, giúp đỡ tài-liệu để
chúng tôi hoàn thành Luận-van này.*

MỤC LỤC

DẪN NHẬP

- Vấn đề phát triển tại Đô Thành
- Khía cạnh hành chính song song với việc phát triển tại Đô Thành
- Giới hạn vấn đề nghiên cứu trong một đơn vị hành chính điển hình : Quận 8 và Phường Chánh Hưng
- Lý do chọn lựa đơn vị hành chính điển hình làm thí điểm nghiên cứu.

PHẦN I : SƠ LƯỢC VỀ TỔ CHỨC QUẬN VÀ PHƯỜNG

TIẾT I : TỔ CHỨC QUẬN TẠI ĐÔ THÀNH

Chương I : Định chế pháp lý của Quận.

- I.- Chế độ trước năm 1959
- II.- Chế độ từ năm 1959 đến nay

Chương II : Tổ chức Quận 8

Đoạn 1 : Sơ lược về Quận 8

Đoạn 2 : Tổ chức Tòa hành chính Quận 8

I.- Trụ sở

II.- Tổ chức nội bộ

TIẾT II : TỔ CHỨC PHƯỜNG

Chương I :qui chế của phường

Đoạn 1 : Việc bổ nhiệm, bãi chức và thay thế Phường trưởng

Đoạn 2 : Trách vụ và quyền lợi Phường trưởng

Đoạn 3 : Nhân viên tại văn phòng Phường

Chương II : Tổ chức của Phường "Chánh Hưng"

Đoạn 1 : Vài nét về Phường "Chánh Hưng"

Đoạn 2 : Tổ chức thực tế Phường "Chánh Hưng"

I.- Trụ sở

II.- Nhân sự

PHẦN II : ~~ĐIỀU HÀNH HÌNH CHÁNH QUẬN 8 VÀ THUỘC TRẠNG SINH HOẠT~~ CỦA PHƯỜNG "CHÁNH HƯNG"

Tiết I :VIỆC ĐIỀU HÀNH HÌNH CHÁNH QUẬN 8

Đoạn 1 : hoạt động các ban trong Tòa hành chánh
Tiểu đoạn 1 : Ban Hành Chánh

- I.- Nhiệm vụ và phân công
- II.- Hoạt động
- III.- Các khó khăn và nhận xét

Tiểu đoạn 2 : Ban hoạt vụ

- I.- Nhiệm vụ và phân công
- II.- Điều hành
- III.- Một vài thể lê cấp giấy tờ của ban hoạt vụ
- IV.- Nhận xét

Tiểu đoạn 3 : Ban bộ tịch

- I.- Nhiệm vụ và phân công
- II.- Công việc của ban bộ tịch
- III.- Nhận xét

Tiểu đoạn 4 : Ban quân vụ

- I.- Nhiệm vụ
- II.- Hoạt động

Tiểu đoạn 5 : Văn phòng mặt kiêm ban an ninh
hành chánh

Tiểu đoạn 6 : Ban thường vụ hội đồng bình định
phát triển quận.

- I.- Khái lược về chương trình phát triển cộng đồng
Phường
- II.- Nhiệm vụ của HDBDPT Quận
- III.- Hoạt động
- IV.- Nhận xét

Tiểu đoạn 7 : Phòng Nhân Dân tự vệ Quận

Tiểu đoạn 8 : Ban tài chánh

Đoạn 2 : Việc điều hành của cấp chỉ huy tại Quận 8

Tiểu đoạn 1 : Quận Trưởng

- I.- Nhiệm vụ của Quận Trưởng tại Đô Thành
- II.- Ông Quận Trưởng Quận 8
- III.- Hoạt động của Ông Quận Trưởng

Tiêu đoạn 2 : Phó Quận Trưởng

I.- Nhiệm vụ của Phó Quận Trưởng

II.- Phó Quận Trưởng Quận 8 và việc điều hành Quận

Tiêu đoạn 3 : Hoạt động của Ông Trưởng Phòng
Tòa hành chính Quận 8

Đoạn 3 : Vài sắc thái khác của việc điều hành Quận 8

Tiêu đoạn 1 : Thông báo

Tiêu đoạn 2 : kiểm soát

Tiêu đoạn 3 : Phối hợp

Tiêu đoạn 4 : Huấn luyện, tu nghiệp

TIẾT II : THỰC TRẠNG SINH HOẠT CỦA PHƯỜNG "CHÁNH HƯNG"

Đoạn 1 : Ông Phường Trưởng Phường "Chánh Hưng"

Đoạn 2 : Một ngày hoạt động của Ông Phường Trưởng
Phường "Chánh Hưng"

NHẬN XÉT

PHẦN III : THỦ ĐỨA RA VÀI NHẬN ĐỊNH VÀ ĐỀ NGHỊ CHO VIỆC
ĐIỀU HÀNH QUẬN VÀ PHƯỜNG

Đoạn 1 : Về thủ tục hành chính, trang bị và nhân viên

Tiêu đoạn 1 : Về thủ tục hành chính

Tiêu đoạn 2 : Về trang bị

Tiêu đoạn 3 : Về nhân viên

Đoạn 2 : Vai trò của cấp chỉ huy tại quận Đô Thành
trong việc điều hành hành chính Quận

Tiêu đoạn 1 : vai trò Quận Trưởng

Tiêu đoạn 2 : Vai trò Phó Quận Trưởng

Đoạn 3 : Một vài sự khác biệt về vai trò của Phường
tại Quận Đô Thành và Xã tại Quận địa Phường

Đoạn 4 : Thực trạng của Phường và mối tương quan giữa
Quận và Phường

Đoạn 5 : Thủ đề nghị một tổ chức cho Quận và Phường

KẾT LUẬN : MỘT QUAN NIÊM MỚI VỀ ĐIỀU HÀNH HÀNH CHÍNH

DÂN NHẬP

THƯ-VỊ, QUỐC-GIA

Dĩa phượng Saigon - Cholon" từ một thành phố nhỏ bé với một số dân vài chục ngàn người thời Pháp thuộc đã thay đổi theo mức độ tiến hóa và nay đã biến thành "Đô Thành Saigon" hay "Thủ Đô Saigon" với một số dân gần 2 triệu người. Người ta cũng không lấy làm lạ về sự biến thái mau chóng của một thủ đô trên mảnh đất mà chiến tranh kéo dài dâng trong khi khu vực lân cận thủ đô nói riêng và toàn quốc nói chung không nơi nào không theo không được coi là chiến trường để đối bên tranh đánh phần thắng lợi. Một thực trạng ai cũng nhận thấy là trước sự bất an thường xuyên của vùng quê, dân chúng có khuynh hướng tập trung về đô thị, khi họ dù phương tiện và điều kiện để thực hiện ý định. Đó cũng là nơi mà họ cho rằng có thể bao đảm rất nhiều cho sinh mạng và đời sống của họ và là cái gì còn lại của nền văn minh dân tộc hiện tại, của sự giao tiếp với thế giới bên ngoài vì nhiều người ngoại quốc đã thường đánh giá sự tiến hóa hay thoái bộ của xã hội VN qua sinh hoạt của Đô Thành Saigon. Thực tế chúng minh nhận định đó đúng hay sai ta không cần bàn đến mà chỉ biết hiện trạng là Saigon đổi thay không ngừng, dân chúng ngày càng đông đảo, các nhu cầu vật chất lẫn tinh thần của người dân Đô Thành ngày càng thay phát hiện và được dân Đô Thành đòi hỏi Chính quyền thực hiện. Sự kiện đó đã gây ra nhiều vấn đề nan giải cho Chính quyền về nhiều phương diện : an ninh, kinh tế, xã hội....

Các vấn đề của Đô Thành hiện nay đã hấp dẫn rất nhiều các nhà nghiên cứu xã hội học, các nhà chính trị thiết kế đô thị... Thất vậy, không riêng gì Saigon ngay đến các vấn đề xã hội thực tế của đô thị (nhà cửa, vệ sinh...) của nhiều quốc gia trên thế giới đã là những đề tài thảo luận hầu như bất tận của các nhà xã hội, các chính khách, báo chí... Những vấn đề trên cần được đặc biệt chú ý hơn nữa trong khung cảnh một quốc gia đang có chiến tranh như VN đã có gắng dồn mọi nỗ lực vừa để chiến thắng Cộng Sản phá hoại vừa cố vươn mình lên để theo kịp đà tiến triển của các quốc gia khác. Dù không tự hào sẽ theo kịp các quốc gia khác. tiền tiền nhưng ít ra cũng theo kịp các quốc gia trước kia đồng cảnh ngộ như VN nay có nhiều cơ hội may mắn đạt được nhiều tiến bộ khả quan về kinh tế, chính trị (Đài Loan, Đại Hàn)

Dù sao ta cũng phải thành thật nhận rằng đã có sự cố gắng của Chính quyền về mọi phương diện để cải tiến Thủ Đô Saigon song song với việc bình định và xây dựng xã Ấp tại địa phương để thích hợp với nhu cầu tiến hóa nói chung đồng thời để lại những nét mới cho Thủ thành, lấy đi những dấu vết của Chiến tranh còn in đậm trên khung cảnh sinh hoạt của một đô thị được tiếng là "Hòn ngọc Viễn Đông". Trong chiều hướng đó song song với những sự nghiên cứu và cải tổ về phương diện : xã hội, an ninh, chính trị như đã trình bày trên người ta đã không quên để ý đến sắc thái "hành chánh" của Thủ Thành vì chính sắc thái này vừa là một nhịp cầu giao tiếp giữa quần chúng và chính quyền vừa là một trong các trọng điểm của vấn đề cải tổ gương mặt hành chánh quốc gia. Nhưng chỉ nói idem danh từ hành chánh tại đô thành và chỉ ngay danh từ hành chánh không thôi cũng đủ làm cho người nghe có một cảm giác rất mơ hồ và khái quát. Do đó vấn đề cần được trình bày rộng rãi và chi tiết hơn.

Dân số Thủ Thành ngày càng tăng, điều đó ai cũng nhận thấy. Nhưng dân số Thủ Thành càng tăng thì dịch vụ đổi với các công sở tại Thủ đô lại cũng tăng. Một nhận xét nhỏ để minh chứng nhận định trên là đổi với các giấy tờ mang trong mình hàng ngày nhiều người dân tại Thủ Thành to ra không vừa lòng khi phải mang trong mình bao nhiêu thứ giấy để trình khi Cảnh sát hỏi đến, nào là : kiểm tra, giấy hợp le quân dịch, hóa đơn xe gắn máy, thẻ nhân dân tự vệ.... Mỗi thứ giấy muốn có được họ phải mất công xin, mất thì giờ chờ đợi, qua bao thủ tục tại các công sở. Việc trên chứng minh cho thấy dân chúng Thủ Thành ngày càng "chỉ có" đến các cơ quan hành chánh và ngược lại. Do đó với số lượng dịch vụ ngày càng đón dập trong khi với phương tiện hạn hán về vật chất, nhân sự... đồng thời phải có gắng đạt được hiệu năng, có nghĩa là phải thỏa mãn đầy đủ các đòi hỏi của người dân trong thời gian ngắn nhất, làm cho người dân vừa lòng khi họ giao tiếp với công sở. Thực hiện mục đích trên đòi hỏi các đơn vị hành chánh có một phương thức tổ chức và điều hành thật hẫu hiệu khác biệt địa phương. Vì vậy nghiên cứu tổ chức điều hành các đơn vị hành chánh tại Thủ Thành nhằm đưa ra những cải tiến mới để phục vụ dân chúng hẫu hiệu hơn thiển nghĩ đó là một việc không những cần thiết mà còn có tính cách bắt buộc nữa.

Thế nhưng chỉ nói riêng về nền hành chánh Thủ Thành thuộc Tòa Thủ Chánh thôi cũng đã có rất nhiều vấn đề cần bàn đến và ta khó mà trình bày trong giới hạn vài chục trang sách. Do đó thiết

tưởng chỉ nên nghiên cứu, mổ xé trong một đơn vị hành - chánh diễn hình nào đó của Đô Thành hầu việc làm có tính cách tì mi rõ ràng hơn.

Với luận đề, "Việc điều hành chánh tại một Quận và Phường ở Đô Thành", chúng tôi nghĩ rằng rất thích hợp với nhận định trên.

Để phù hợp với tinh thần của vấn đề nghiên cứu trên chúng tôi xin chọn một Quận và Phường diễn hình đó là Quận 8 và Phường "Chánh Hưng" (thuộc Quận 8) làm thí điểm nghiên cứu.

Tại sao chúng tôi lại chọn Quận 8 và Phường Chánh Hưng làm thí điểm nghiên cứu ?

Quận 8 là một Quận ven đô nên có một vai trò quan trọng về nhiều phương diện : an ninh, xã hội, chính trị... đồng thời phù hợp với những đặc tính cá biệt về địa lý, dân số, sinh hoạt kinh tế đã tạo cho Quận 8 một sắc thái "nửa thành nửa tỉnh". Chính sắc thái này là một yếu tố cần nghiên cứu vì hoạt động - hành chánh của Quận và một số Phường đã bị chi phối bởi một dạng là quý chế chung của nền hành chánh Đô Thành một dạng là biến tượng thực tế do yếu tố địa lý, dân cư tạo nên. Do đó hoạt động của Quận dù chỉ nhìn riêng về khía cạnh thuận túy hành chánh bao cũng không thể nào bị bó buộc theo một khuôn khổ có tính cách cố định, thụ động được mà trái lại nhiều khi có tính cách linh động vượt ngoài phạm vi của các hoạt động hành chánh thông thường. Một điều minh chứng thêm cho các nhận định trên là Quận 8 được làm thí điểm của nhiều chương trình phát triển Phường của Chánh phủ đồng thời cũng là thí điểm để thực hiện nhiều sự cải tổ thủ tục hành chánh. Những điểm trình bày trên là các yếu tố đưa đến quyết định chọn Quận 8 làm thí điểm nghiên cứu.

Phường Chánh Hưng giáp ranh tỉnh Gia Định, dân số khá đông phần lớn là dân lao động, tị nạn chiến tranh mới đây với sự hiện diện của một số đồng Việt kiều Kampuchia hồi hương. Mật khẩu Phường Chánh Hưng kể từ sau biến cố Tết Mậu Thân đã có nhiều sự tái thiết và tiến bộ nhanh chóng về nhiều phương diện, con đường Phạm Thế Hiển được sửa sang và được mệnh danh là "Xa lô Phạm Thế Hiển" có rất nhiều trung tâm Cộng đồng nằm dọc theo đường này. Hơn nữa nền hành chánh của Phường này có tính cách vững chãi hơn các Phường khác trong Quận 8. Tất cả những đặc tính kể trên không sao tránh khỏi ảnh hưởng đến hoạt động hành chánh của Phường -

Chánh Hưng. Chính những điểm cá biệt trên là những yếu tố kích-thích chúng tôi chọn Phường Chánh Hưng làm thí điểm nghiên cứu vậy.

Ngoài ra, chúng tôi dựa trên vài yếu tố sau để chọn Quận và Phường thí điểm :

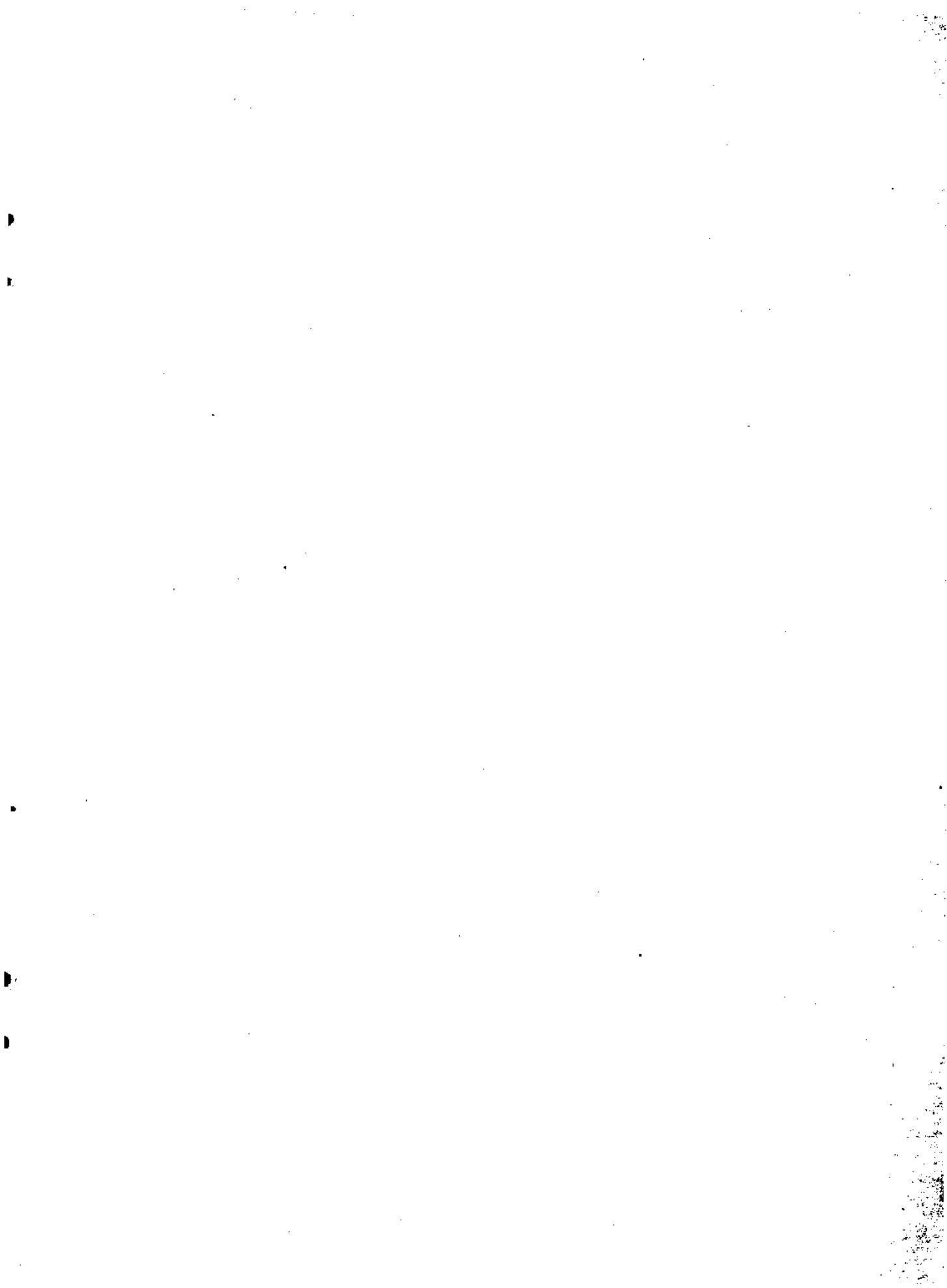
- Đề dàng tìm kiếm, khai thác các tài liệu
- Có nhiều hồ sơ, văn kiện lưu trữ tại cơ quan, nhiều nhân viên kinh nghiệm phục vụ tại cơ quan có thể chỉ dẫn chúng tôi nhiều điều bổ ích.
- Các cấp chỉ huy và nhân viên cởi mở, vui vẻ giúp chúng tôi nghiên cứu dễ dàng.

Dù sao chúng tôi quan niệm việc nghiên cứu trên chỉ có tính cách là "một trường hợp nghiên cứu hành chánh điển hình" hầu có thể làm đủ kiện cho các cuộc nghiên cứu phổ quát hơn. Trong chiều hướng đó chúng tôi xin trình bày văn đề qua 3 phần sau :

Phần I : Sơ lược về tổ chức Quận và Phường

Phần II : Điều hành hành chánh Quận 6 và thực trạng sinh hoạt của Phường "Chánh Hưng"

Phần III: Thủ qua ra vài nhận định và đề nghị cho việc điều hành Quận và Phường.



PHẦN NHẤT :

**SƠ LƯỢC VỀ TỔ CHỨC
QUẬN VÀ PHƯỜNG**

Điều Mười
TỔ CHỨC QUÂN TẠI ĐÔ THÀNH

Chương I : ĐỊNH CHẾ PHÁP LÝ CỦA QUÂN TẠI ĐÔ THÀNH

Ta có thể chia định chế pháp lý của Quận Đô Thành làm 2 thời kỳ : trước 1959 và từ 1959 đến nay.

I.- CHẾ ĐỘ TRƯỚC 1959 :

Dưới chế độ Pháp thuộc thành phố Saigon - Cholon được coi là Thủ đô của Nam Kỳ. Mỗi thành phố đều có một cơ quan thi chính (Hội Đồng thành phố Saigon và Ủy ban Thành phố Cholon)

Chí dụ 27-4-1931 : sát nhập 2 thành phố Saigon và Chợ Lớn và các địa phận ngoại ô của 2 thành phố đó thành khu vực duy nhất và tự trị gọi là "địa phương Saigon - Cholon" do "Quận - Trưởng địa phương Saigon - Chợ Lớn" có Hội đồng Quận Trị giúp sức.

Nghị Định 12-5-1942 của Thủ Toàn quyền và được Nghị Định 31-7-1947 và 22-9-1947 sửa đổi ; "Địa phương Saigon - Cholon" chia làm 18 Hộ do Hộ trưởng đứng đầu ngang hàng Cai Tông.

Nghị Định 26-9-1947 của Thủ Tướng Chính phủ Cộng Hòa lâm Thời Nam Kỳ các chức vị cũ : "Quận Trưởng địa phương Saigon - Cholon", chủ sự các sở hành chính địa phương, Chủ Quận Saigon và Chủ Quận đặc biệt Cholon đã được thay bằng các danh từ : Đô Trưởng Saigon và Phó Đô Trưởng Cholon.

Sắc Lệnh 104-NV và 105-NV ngày 27-12-1952 đổi 18 Hộ của Đô Thành Saigon - Cholon thành 7 Quận dưới sự kiểm soát của Đô Trưởng. Mỗi Quận có Hội Đồng Hành Quận gồm 5 hội viên dân cử có nhiệm kỳ 3 năm. Hội nghị cử lấy 1 Hội Trưởng và 1 Phó Hội Trưởng. Hội nghị hàng Quận vừa là đại diện của nhân dân tại Quận đối với nhà cầm quyền Thủ Đô vừa là đại diện chính quyền trung ương tại Quận.

Đã 11 ngày 30-5-1954 : án định Quận Trưởng là viên chức được bầu cử trong số Nghị viên Đô Thành tại Quận. Nếu vì lý do

gì không thể bùa cũ được, Quận Trưởng sẽ được chỉ định ngoài các Nghị viễn do Nghị Định của Bộ Trưởng với sự thuận ý của Nghị viễn Quận ấy

II. - CHẾ ĐỘ TỪ NĂM 1959 ĐẾN NAY

Từ 1959 đến nay Sắc Lệnh 74-TTP ngày 23-3-1959 vẫn còn áp dụng và chưa thay đổi một văn kiện pháp lý nào thay đổi Sắc lệnh trên. Sắc lệnh qui định mới Quận Đô Thành do Quận Trưởng quản trị và Tổng Thống tuyên bố bằng Nghị Định. Ngoài ra Sắc Lệnh còn ổn định quyền hạn và nhiệm vụ của Quận Trưởng Đô Thành (ta sẽ đề cập đến ở phần sau).

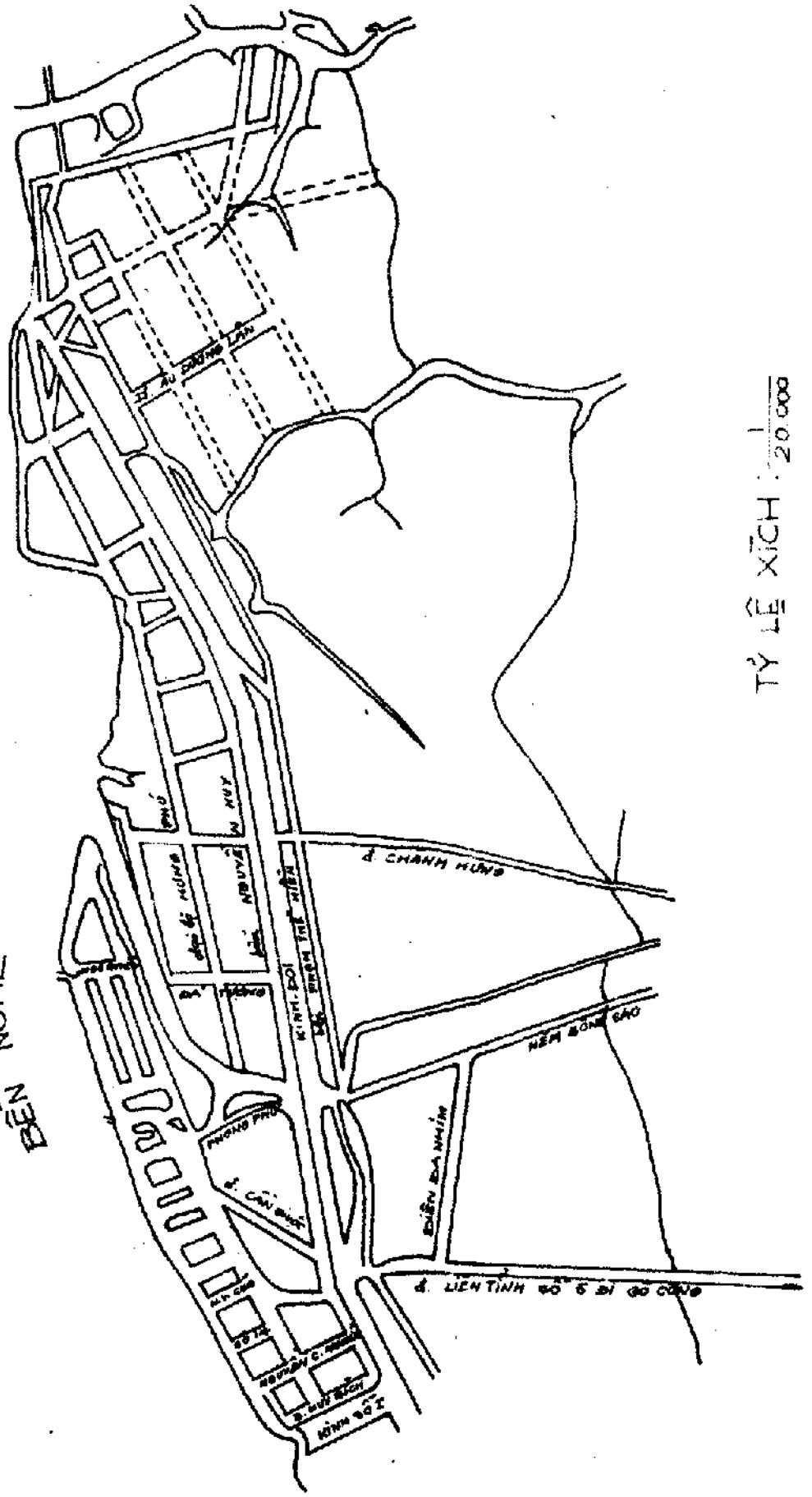
Về số Quận trong Đô Thành thì cho đến năm 1959 Đô Thành có 8 Quận do Nghị Định 110/NV ngày 27-3-1959 sau đó số Quận được tăng lên cho đến nay là 11 Quận với tổng số 56 Phường do các văn kiện sau :

- Sắc Lệnh số 9SL/DUHC ngày 17-1-1969 : thành lập Quận 9
- Sắc lệnh 073-SL/NV ngày 1-7-1969 : thành lập Quận 10 và Quận 11

QUÂN TÂM



NGHỆ
BẢN



Chương II

TỔ CHỨC QUÂN 8

ĐOẠN 1 : SƠ LƯỢC VỀ QUÂN 8

I.- VỊ TRÍ ĐỊA LÝ :

Thành lập do Nghị Định 110-NV ngày 27-3-1959 quận 8 gồm phần đất thuộc Quận 4 cũ và một phần thuộc Quận 5 cũ.

Nằm về phía Nam Đô Thành Saigon, Quận 8 Bắc giáp Quận 5 Đông và Nam giáp tỉnh Gia Định, Tây giáp Quận 7. Diện tích Quận là 715 mẫu tây, dân số 180.757 người, gồm 5 Phường : Xóm Củi, Hưng Phú, Rạch Ông, Chánh Hưng, Bình An.

II.- TÌNH TRẠNG DÂN CỦ SINH HOẠT KINH TẾ, TÔN GIÁO :

Dân số dân sống tại Quận 8 là người Việt, số ngoại kiều rất ít, người Việt gốc Hoa khoản 15.000 người. Tuy ít nhưng số người Việt gốc Hoa đã đóng vai trò quan trọng về phong trào kinh tế, thương mại, da số các kho hàng hàng xưởng nằm trong tay lóp người này.

Về sinh hoạt kinh tế số thành phần đông đảo nhất là giài buôn bán và công kỹ nghệ (50% dân số Quận), sau đó đến thành - phần lao động, chủ nhàn, công tư chúc và quản nhàn. Về phong tục vì là một Quận ven đô, dân chúng gồm nhiều thành phần hòn - tặc từ các nơi đến nén nẹp sông của họ không thuận nhất và có đặc điểm nửa thành thị nửa thôn quê. Bên cạnh số người Việt, số người Việt gốc Hoa lại có một sinh hoạt riêng với các cá tính đặc biệt và nếp sống cổ truyền của họ đã phần nào tách biệt với nếp sống của người Việt từ cách ăn mặc, giao thiệp, nói chuyện...

Dân số dân chúng tại Quận 8 theo đạo Phật hoặc thờ cúng tổ tiên, còn lại theo Thiên Chúa Giáo, Cao Đài giáo, Khu Nam Hải là khu tập trung đông đảo đồng bào Thiên Chúa giáo di cư : Toàn Quận có 22 chùa, 12 đình, 34 miếu, 5 nhà thờ, 9 am, 3 thánh thất 3 nhà thờ Tin Lành.

ĐOẠN 2 : TỔ CẤC QUÂN 8

I.- TRỤ SỞ : Tòa Hành Chánh Quận 8 hiện tọa lạc tại số 144 đường Tùng Thiện Vương Phường Xóm Củi. Nằm trên một khu đất rộng khoản

núm mầu tây, sát ngay bên đường, văn phòng Quận là một tòa nhà 2 tầng, với tráng, được xây cất từ thời Pháp thuộc. Khi trước đây căn nhà trên là tư thất của một người Pháp, sau khi người này về nước Chính phủ VN lấy lại và dùng làm cư xá Cảnh Sát. Từ ngày thành lập Quận 8 tòa nhà này được dùng làm trụ sở Tòa hành chánh Quận cho đến ngày nay.

Bên dưới tòa nhà dùng làm các phòng : quản vụ, thi nhận tài chính, văn phòng Ông Trưởng Phòng Tòa hành chánh. Trên lầu là các phòng : hành chánh, hoạt vụ, văn phòng mật (kiểm ban an ninh hành chánh) và văn phòng Quận Trưởng. Ngoài trừ mặt tiền, ba mặt kia của tòa nhà được bao bọc bởi 3 dãy nhà. Từ ngoài dãy bên trái là Hộ trưởng Tòa hành chánh Quận, dãy bên phải gồm : văn phòng Ông Phó Quận Trưởng, phòng họ tịch, văn phòng ban thường vụ HĐBEP T Quận. Dãy phía sau là phòng NDTV Quận, Chi Thông Tin, Chi Chiêu Hồi.

Những phòng thường tiếp xúc với dân chúng được đặt ở vị trí rất dễ thấy (phòng Quản vụ, thi nhận, bộ tịch) và mỗi phòng đều có nơi để dân chúng ngồi chờ lấy giấy tờ. Trước mỗi phòng vừa nói trên đều có những bảng chỉ dẫn tomtắt các thủ tục xin giấy tờ liên quan đến phần vụ của phòng đó.

II. - TỔ CHỨC NƠI BỘ :

Theo hệ thống đoc Tòa Hành chánh Quận có 6 ban nội thuộc và 3 phòng trực thuộc Quận Trưởng. Hệ thống ngang có một số chi chuyên môn thuộc quyền điều hành và kiểm soát của Quận :

A. - HỆ THỐNG ĐOC

1.- 6 ban nội thuộc Tòa hành chánh Quận

- Ban Hành chánh
- " Hoạt vụ
- " Tài chính
- " Quản vụ
- " Họ tịch
- " An ninh Hành chánh (hiện do văn phòng mật kiêm nhiệm).

2.- 3 phòng trực thuộc Quận Trưởng :

- Phòng Hội Đồng bình định phát triển Quận
- Phòng Nhân Dân tự vệ Quận
- Văn phòng mật.

B.- HỆ THỐNG NGANG :

- Ty Cảnh sát Quốc gia Quận 8
- Chi Chiếu Hồi Quận 8
- Chi Thông tin "
- Chi Xã hội "
- Chi Thanh niên "

III.- TÌNH TRẠNG NHÂN SỰ TẠI TÒA HÀNH CHÁNH QUẬN :

Không kể Quận Trưởng, Phó Quận Trưởng, Trưởng Phòng, Tòa hành chánh Quận 8 hiện có 31 nhân viên phục vụ kể các trưởng ban.

Tính theo ngạch trật được phân chia như sau :

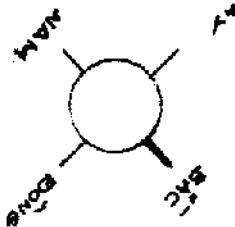
- 2 Đốc sự (Quận Trưởng và Phó Quận Trưởng), 1 tham sự hành chánh (trưởng phòng), 6 thư ký hành chánh, 12 thư ký công nhật, 9 tùy phái, 2 phụ tá viên, 1 cán bộ NDTV, 1 phụ cai.

..... ;

BẢN ĐỒ PHƯƠNG CHÂN - HƯNG

PHƯƠNG NUNG PHÚ

KINH QUỐC



PHƯƠNG BÌNH AN

Khởm 5A

Khởm 5B

Khởm 7

RẠCH ÔNG BÉ

Khởm 6

PHƯƠNG RẠCH ÔNG

QUẬN BÌNH

CHÂU LÝ

Khởm 1

Khởm 2

Khởm 3

Khởm 4

Khởm 8

Khởm 5A

ĐẤT CHÂN MÙNG

Khởm 5B

Khởm 7

RẠCH ÔNG BÉ

Khởm 6

PHƯƠNG RẠCH ÔNG

Bản Đài
TỔ CHỨC PHƯỜNG

CHƯƠNG I : QUI CÁCH CỦA PHƯỜNG

Đoạn 1 : VIỆC BỐ NHIỆM BỘI CHỨC VÀ THAY THẾ PHƯỜNG TRƯỞNG.

Tại Đô Thành về mặt tổ chức đơn vị, phân định số Phường trong mỗi Quận sẽ do Tổng Trưởng Nội Vụ qui định và sửa đổi theo đề nghị Đô Trưởng. Từ 1959 đến nay sau nhiều lần phân định và thay đổi số Phường hiện có tại Đô Thành là 56 Phường.

I.- VIỆC BỐ NHIỆM PHƯỜNG TRƯỞNG :

Phường là chi nhánh của đơn vị hành chính Quận đặt dưới quyền quản trị của Phường Trưởng bổ nhiệm. Phường Trưởng do Nghị định của Đô Trưởng bổn hiệm chìa theo đề nghị của Quận Trưởng (theo điều 3 Nghị Định 504/BNV/HQ/NĐ)

Điều 4 ND 371/BNV/HQ/NĐ qui định điều kiện để được bổ nhiệm làm Phường Trưởng :

- Ít nhất 30 tuổi, không quá 60 tuổi
- Đủ sức khỏe
- Có bằng tiêu học
- Không can án, hạnh kiểm tốt
- Hiện cư ngụ tại Phường liên hệ và để ở ít nhất 2 năm trong Phường này.

Trong trường hợp Phường liên hệ không có ứng cử viên - xứng đáng, có thể thau nhau ứng cử viên ở các Phường kế cận cùng ở trong Quận với điều kiện sau khi được bổ nhiệm Phường Trưởng phải đến cư ngụ ở Phường liên hệ và đặt văn phòng tại Phường này

Trong trường hợp đặc biệt Đô Trưởng có thể để cử 1 công chức đảm nhiệm chức vụ Phường Trưởng.

Trong khoảng thời gian đầu sau khi có vấn kiện thành lập Phường, tại Đô thành Phường Trưởng được bổ nhiệm. Nhưng từ tháng 6/1961 Phường Trưởng được tuyển chọn qua một cuộc bầu cử phổ thông, trực tiếp và kín (ND 371 BNV ngày 19-6-1961) bay theo hình thức cử tri đoàn gồm các giới chức trong nhân viên ban quản trị khóm, chủ tịch đoàn ngũ nhân dân, hội viên thanh niên Phường

Phường đoàn Trưởng, Phường đoàn Phó, khóm Đoàn Trưởng, khóm đoàn Phó, Liên toán trưởng, liên toán phó và toán trưởng thanh niêm công Hòa (ND 539BNV ngày 12-7-1963). Ứng cử viên phải là người cư ngụ trong Phường và hội đủ điều kiện tương tự như đ. 4ND371BNV/HC/ND.

Sau Cách mạng 1-11-1963 ND 539BNV kể trên không được áp dụng và Phường Trưởng lại do Đô Trưởng bổ nhiệm chiếu theo đề nghị Quận Trưởng sở tại (ND331-PTT ngày 26-12-63 của Thủ Thủ Tướng).

Đến 1968 sau biến cố Tết Mậu Thân, để đáp ứng tình thế, do sự vụ văn thư 1642/HG/HG ngày 18-12-68 đã án định Phường Trưởng là một quan nhán và có thêm một số trách vụ mới (có tính cách chính trị). Ngoài các trách vụ đã án định do các văn kiện trước.

- Kiểm tra và nắm vững tình hình dân chúng trong Phường
- Phổ biến và tuyên truyền đường lối của Chính phủ VNCH
- Giáo dục quần chúng và giao cho nhân dân ý thức rõ ràng về chính trị để chống lại sự đầu tranh chính trị của Cộng Sản.
- Chỉ huy trưởng Lực Lượng NDTV
- Tổ chức hệ thống tinh báo nhân dân yểm trợ kế hoạch quốc gia Phường Hoàng
- Phá vỡ mọi âm mưu phá hoại nằm vùng, vỏ trang tuyên truyền của Việt Cộng, mọi đấu tranh của Cộng Sản, tiêu diệt bệ tảng cơ sở VC

Do phiên họp ngày 21-12-1968 Đô Trưởng SG đã quyết định tuyển chọn 35 quan nhán đảm nhiệm chức vụ Phường Trưởng tại các đơn vị kém an ninh. Các nguyên Phường Trưởng đều sự là phụ tá hành chánh cho các quan nhán tân cử này. Tuy nhiên, sau đó vì nhu cầu quốc phòng các Phường Trưởng do quan nhán lần lần được cử đến thay thế. Đến nay hầu hết Phường Trưởng tại Đô Thành là dân sự.

III.- BÃI CHỨC VÀ THAY THẾ PHƯỜNG TRƯỞNG : Phường Trưởng có thể bieberi chúc thay the khi :

- Thiếu sức khỏe hay phạm lỗi nặng do một Nghị định của Đô Trưởng chiếu để nghị của Quận Trưởng (đ. 6 ND 504/BNV/HCVN).
- Khi một Phường Trưởng tạm thời không thể đảm nhiệm chức vụ của mình Đô Trưởng ra Nghị Định giao cho một Phường Trưởng của gần hay một viên chức xử lý thường vụ (đ. 7 ND 504/BNV)

DOẠN 2 : TRÁCH VỤ CỦA PHƯỜNG TRƯỞNG

Theo đ. 5 ND 504/BNV/HC/ND ngày 22-4-1959 Phường Trưởng có nhiệm vụ :

- Liên lạc giữ dân chúng và Tòa Đô Chánh

- Thông báo cáo chí thị nhận được
- Kiểm tra dân số theo chỉ thị của Quận Trưởng
- Báo cáo những sự bất thường xảy ra trong Phường Phường hãi đến trật tự và an ninh công cộng.
- Công tác trong mọi công cuộc xã hội, cải tiến dân sinh và tổ chức thanh niên.

Theo đ. 6 Nghị định trên Phường Trưởng trực thuộc Quận Trưởng và chịu sự kiểm soát của viên chức này. Phường Trưởng chỉ có thể liên lạc với các cơ quan khác qua hệ thống Quận Trưởng.

Điều 9 ND 371/BNV/HC/NĐ bổ túc ND 504/NĐ/BNV/HC văn phòng Phường Trưởng do Phường Trưởng tổ chức và phải đặt tại Phường liên hệ, địa điểm này phải được Ông Đô Trưởng chấp thuận

Theo Quyết định 36/QĐ/NDTV ngày 28-6-1968 Phường Trưởng kiêm nhiệm chức chủ tịch Ủy ban NDTV Phường.

Sự vụ văn thư 841/HC/HC ngày 15-4-1969 của Tòa Đô Chánh đã tăng gia quyền hạn của Phường Trưởng và án định lại to chức hành chính của Phường.

a.- Tổ chức Phường được tăng cường bằng cách thiết lập các chức vụ trưởng ban phụ trách các lãnh vực an ninh, tuyên vận, kiến thiết, thanh niên và thuế vụ.

b.- Nhiệm vụ và quyền hạn : Ngoài những nhiệm vụ nguyên thuỷ như thông báo các chỉ thị nhận được, kiểm tra dân số, báo cáo những việc bất thường xảy ra trong Phường lên Quận Trưởng..... Phường Trưởng còn được giao cho các nhiệm vụ và quyền hạn khác như :

- Phổ biến và tuyên truyền đường lối, chính sách của Chính phủ,
- Phát triển và nuôi dưỡng tổ chức NDTV.
- Đôn đốc và hướng dẫn công tác phát triển cộng đồng, cải tiến dân sinh.
- Cấp phát một số chứng thư hành chính như chứng chỉ bô 3, sòng chung... cho dân chúng trong Phường
- Cấp giấy phép họp về hôn quan tang lễ
- Lưu trú và cấp nhật hóa tờ khai gia đình những đồng bào di cư đến.

I.- QUYỀN LỢI PHƯỜNG TRƯỞNG :

Theo đ. 8 ND 504/BNV/HC/ND ngoại trừ trưởng hợp công chức được bổ nhiệm Phường Trưởng không được hưởng qui chế công chức.

Theo Nghị Định 08 HCNV ngày 5-1-1970 án định phụ cấp hàng tháng của Phường Trưởng 7.500đ trong đó có 500đ là phụ cấp về văn phòng phẩm.

ĐOẠN 3 : NHÂN VIÊN TẠI VĂN PHÒNG PHƯỜNG

Trong khi thành lập đến nay số nhân viên Phường ngày càng được tăng gia để đáp ứng nhu cầu công vụ đòi hỏi. Hiện nay cấp số nhân viên tại Phường gồm :

- Phường trưởng
- 1 Phụ tá hành chính Phường Trưởng
- 1 Tổng thư ký NDTV Phường
- 1 Thủ ký
- 1 Tùy phái

Ngoài ra còn có 5 Trưởng ban chuyên môn phụ tá Phường - Trưởng.

1.- Phụ tá hành chính Phường Trưởng :

- Đặc trách các công tác về hành chính của Phường
- Thay thế Phường Trưởng ký khi viên chức này vắng mặt
- Cấp phát các loại chứng thư hành chính hộ tịch đã được Quận Ủy quyền (ký với tư cách thừa lệnh Phường Trưởng)
- Đôn đốc và hướng dẫn các công tác phát triển cộng đồng trong phạm vi Phường.
- Giúp đỡ Phường Trưởng trong việc phổ biến và thi hành luật lệ, chủ trương đường lối của Chính phủ.
- Kiểm soát kiến trúc bất hợp pháp và kịp thời phục trình Quận Trưởng (qua Phường Trưởng) để có biện pháp thích nghi.
- Phụ tá điều hành văn thư tại văn phòng Phường.

2.- Tổng Thư ký NDTV Phường :

Do Cảnh sát viên đảm trách và do Ty Cảnh sát Quốc gia quản sở tại cung cấp :

- Phu trách NDTV tại Phường
- Đôn đốc, kiểm soát, thi hành các công tác NDTV Phường như : xep đặt canh gác, coi sóc việc canh gác của NDTV
- Hướng dẫn NDTV đi huấn luyện
- Lập danh sách kiểm tra NDTV Phường.

3.- Thơ ký :

- Đánh máy các công văn
- Làm các việc hành chính trong văn phòng : thêu, nhận đơn từ của dân chúng, trình Phường Trưởng ký các hồ sơ đơn từ...
- Soạn thảo văn thư
- Công văn di đến

4.- Tùy phái :

- Lấy công văn tại Quận
- Tống đạt các giấy mời
- Làm các công việc hành chính tại Phường

5 Trường ban chuyên môn phụ tá cho Phường Trưởng là :

1.- Trưởng ban an ninh :

Do Cảnh sát viên đảm nhiệm, Ty Cảnh sát Quận sở tại biệt phái. Nhiệm vụ :

- An ninh tổng quát cơ sở Phường, Khóm
- An ninh trật tự nội bộ Văn phòng Phường
- Báo cáo tình hình an ninh Phường lên Phường Trưởng.

2.- Trưởng ban tuyên vận :

Do cán bộ thông tin đảm nhiệm

- Lo các vấn đề thông tin, tuyên truyền, chiêu hồi
- Vận động quần chúng trong mọi công tác do Phường Trưởng giao phó.

3.- Trưởng ban kiến thiết :

Do nhân viên sở công anh bay sở vệ sinh.

- Lo các vấn đề vệ sinh, đường xá, cầu cống, già cư trong Phường.
- Báo cáo lên Phường Trưởng các vấn đề vệ sinh chung của Phường.

- Phối hợp với Ủy ban phát triển Phường trong các công tác phát triển cộng đồng.

4.- Trưởng ban thanh niên :

Do Tổng thư ký NDTV Phường hoặc 1 cán bộ NDTV Phường đảm nhiệm.

- Lò các vấn đề phát triển thể dục, thể thao thanh niên tại Phường.

- Kiểm tra, báo cáo lên Quận về các tình trạng quần vụ của thanh niên tại Phường theo chỉ thị của Quận về : Tổng số thanh niên, số người chưa nhập ngũ...

5.- Trưởng ban thuế vụ :

Tạm thời do Phường Trưởng đảm nhiệm

- Hành thu các sác thuế theo chỉ thị của Quận
- Báo cáo tình hình thuế vụ tại Phường.

Chương II

TỔ CHỨC CỦA PHƯỜNG CHÁNH HƯNG

DOAN 1 : VỊ NÉT VỀ PHƯỜNG CHÁNH HƯNG

1.- Lịch sử :

Phường Chánh Hưng xưa là hố thứ 18 trong tổ chức "Điểm-phường Saigon - Cholon" vào năm 1947. Sau khi bị thất thế và bị đánh bắt ra khỏi Đô Thành, Bình Xuyên lập "khu Bình Xuyên" gồm một số xã có nhiều cơ sở quân sự và kinh tế của đảng Bình Xuyên.

Đến 1954 quận Bình Xuyên bị quân đội VNCH đánh tan rã chính quyền VN thiết lập Phường Chánh Hưng thuộc Quận 8 Đô Thành Sài Gòn.

2.- Vị trí địa lý và diện tích :

Ranh giới Phường Chánh Hưng gồm đường liên tỉnh 5, ranh giới Đô Thành, Rạch Ông Bé và Kinh doi.

Phường Chánh Hưng gồm 9 khóm, diện tích 287 mẫu, bắc giáp Phường Xóm Củi và Phường Hưng Phú, Nam giáp quận Bình Chánh, Gia Định, Đông giáp Phường Rạch Ông và Tây giáp Phường Bình An.

3.- Dân số :

Tổng số dân là 31.494 đa số là người Việt, một số ít Việt gốc Hoa. Đa số là dân lục tỉnh tị nạn Cộng sản nhất là ở Cần Giuộc, Cần Đước (tỉnh Long An) và dân ở các khu đồng dốc bị giải tỏa như : Vân Đồn, Chuồng Dương.

4.- Sinh hoạt :

a.- Sinh kế

Dân trong Phường sống dù nghè nhưng đa số là dân lao động, làm ruộng, làm mướn, tài xế, tiểu công nghệ....

b.- Tiện nghi :

Chưa được hưởng đầy đủ tiện nghi, nhiều khóm chưa có điện. Tuy nhiên nhờ các chương trình phát triển Phường dân chúng ngày càng được hưởng thêm nhiều tiện nghi : trường học, máy nước điện ...

a.- Tín ngưỡng :

Đa số theo đạo Phật : (87%) chỉ một số ít theo đạo Cao-Dài. Đa số tín đồ Công Giáo đều tập trung trong trại Nam Hải. Số có số tôn giáo tạo Phường có thể liệt kê : 1 nhà thờ, 2 thánh-thất (Babai + Cao Đài) 4 chùa, 3 đình, 4 am, 6 miếu

DOAN 2 : TỔ CHỨC THỰC TẾ PHƯỜNG CHÁNH HƯNG

I.- TRƯ SỞ :

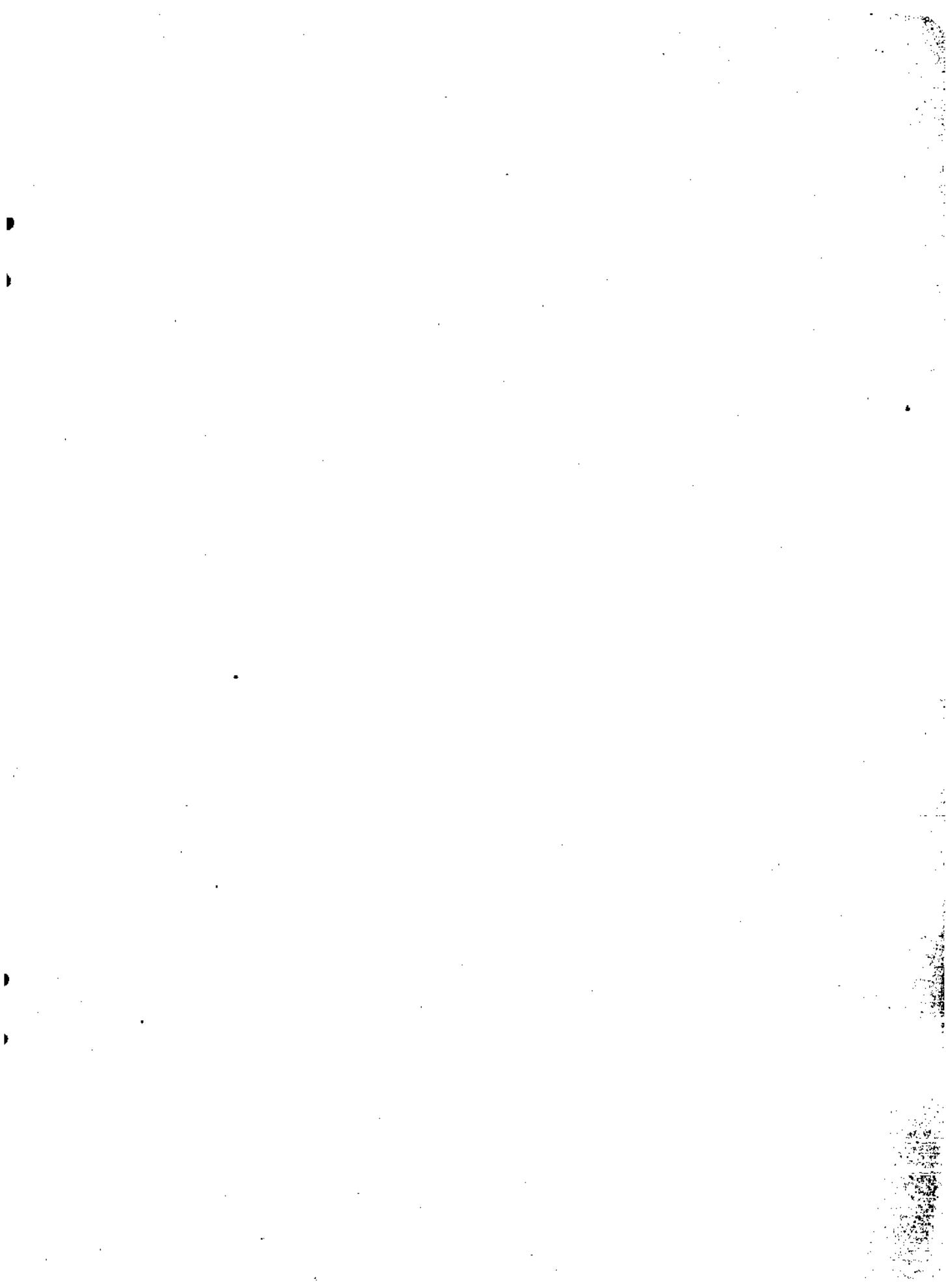
Phường Chánh Hưng là một trụ sở mới được xây cất, một căn nhà có lầu trên một khu đất rộng rãi, tọa lạc tại 1156 bên Phạm Thế Hiển. Văn phòng Phường nằm gần nhau đồng dãy dân cư.

Với một vị trí biệt lập người dân tìm ra văn phòng Phường không khó khăn lắm dù mới còn bờ ngõ lầu đầu. Tầng dưới nhà dùng làm việc của phụ tá Phường Trưởng, Ủy ban NDTV Phường, Thủ ký Phường. Ngoài ra nơi đây còn có nơi chờ đợi của dân chúng để xin các giấy tờ cần thiết. Trên lầu có 2 phòng, 1 phòng dùng lưu trữ các giấy tờ cần thiết (phụ bản tờ khai gia đình, các mẫu ấn chỉ....) và là nơi làm việc của 2 cán bộ phát triển Phường. Phòng còn lại là văn phòng Ông Phường Trưởng trang hoàng rất đơn giản, sáng sủa.

III.- TÌNH TRẠNG NHÂN SỰ :

Trên thực tế Phường Chánh Hưng gồm có :

- 1 Phường Trưởng
- 1 phụ tá Phường Trưởng
- 1 tùy phái
- 1 thủ ký
- 1 cán bộ NDTV và 1 nhân viên khóm biệt phái làm việc cho Phường.
- 2 cán bộ phát triển Phường
- 4 trưởng ban chuyên môn phụ tá Phường Trưởng là các trưởng ban : an ninh, tuyên vận, kiến thiết, thanh-nhiên (trưởng ban thuê vụ theo luật định tạm thời do Phường Trưởng kiêm nhiệm).



PHẦN HAI

**VIỆC ĐIỀU HÀNH
HÀNH CHÁNH QUẬN 8
VÀ
THỰC TRẠNG SINH HOẠT
CỦA PHƯỜNG CHÁNH HƯNG**

Điều Một
VIỆC ĐIỀU HÀNH HÀNH CHÁNH QUẬN 8

ĐOẠN I : HOẠT ĐỘNG CÁC BAN TRONG TÒA HÀNH CHÁNH QUẬN

Tiểu đoạn I : BẢN HÀNH CHÁNH

I.- NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG :

Theo một quyết định của quận Trưởng Quận 8 nhiệm vụ của ban hành chính được ấn định như sau :

- Cấp giấy phép nhóm họp về : đám cưới, đám ma, đình, chùa, miếu dưới 30 người.

- Học bỗng : chi tiết về giá tư học sinh cấp trung và đại học

- Thị nhận bản sao

- Thị nhận chữ ký trên các giấy tờ mua bán

- Điều chỉnh lý lịch sai trong tờ khai gia đình

- Giấy phép di chuyển ra khỏi TP Thành

Ban hiện có 1 trưởng ban và 6 nhân viên, phân vụ mỗ i người được phân chia như sau :

- Trưởng ban : - chịu trách nhiệm tổng quát

- Thảo và đánh máy các công văn hành chính

- Trách nhiệm phân hành của các nhân viên dưới quyền.

- Đặc trách về lương bỗng nhân viên Tòa hành chính.

- 2 nhân viên lo về : thị nhận chữ ký và thị nhận bản sao

- 1 nhân viên phụ trách về : chứng từ khai di chuyển, điều chỉnh tên họ năm sinh, nơi sinh trong tờ khai gia đình, nhận và kiểm soát đơn xin giấy phép nhóm họp.

- 1 nhân viên phụ trách về các vấn đề y tế, xã hội, chiêu hồi, thanh niên, hiệp hội, nghiệp đoàn

- 1 nhân viên lo về : công văn đến đi đến, niêm yết trát tòa.

- 1 tùy phái lo di công văn Tòa Chánh và các nơi khác

I.- HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động của ban hành chính được chia ra 2 phần vụ rõ rệt : phần vụ thị nhận do phòng thị nhận đảm trách và phần vụ cấp các loại giấy phép trong thẩm quyền của bạn.

1.- Thị nhận :

Phần vụ này do phòng thị nhận đặt ở tầng dưới phụ trách để dân chúng dễ dàng tiếp xúc. Nội chờ đợi của phòng này hàng ngày lúc nào cũng có một số dân chúng đứng chờ để nộp hoặc lấy các giấy tờ về thị thực chữ ký, bản sao. Để hoàn tất thủ tục đương sự phải xuất trình một số giấy tờ cần thiết. Ví dụ về thị nhận chữ ký trên giấy tờ mua bán xe chặng hạn, đương sự phải làm giấy mua bán 4 bản (1 bản quản giữ, 1 bản gửi Nha trước bạ đóng thuế, 2 bản người bán và người mua giữ) đồng thời xuất trình :

- Tờ khai gia đình
- Thủ cước người bán
- Thủ chủ quyền chiếc xe

Đối với việc xin thị nhận rao rôi đương sự phải xuất trình nhiều văn kiện giấy tờ hơn như thị nhận chữ ký mua bán nhà cửa chặng hạn đương sự phải xuất trình các giấy tờ sau :

- Tờ khai gia đình người bán nhà
- Giấy tờ chứng minh chủ quyền căn nhà
- Biên lai đóng thuế đất (nếu đất Đô Thành)
- Biên lai đóng thuế học phí hay giấy chứng không thiếu thuế của căn nhà định bán.

Sau khi kiểm soát các chứng từ về : sổ giấy tờ đòi hỏi lý lịch, địa chỉ... nhân viên phụ trách sẽ ghi vào sổ tên, họ, địa chỉ, căn cước người mua và người bán. Sau đó người bán sẽ ký vào sổ trước mặt nhân viên và nhân viên này sẽ so với chữ ký trên văn tự mua bán xem có giống nhau không. Nếu giống nhân viên sẽ đóng dấu có bằng chữ ký nhân sự thực của Quận và trình Ông Trưởng phòng ký nhận (đây là phần vụ của Trưởng phòng).

Còn đối với thủ tục đơn giản như thị nhận bản sao đương sự chỉ cần trình một lục bản chính và một hoặc nhiều bản sao tùy đương sự muốn. Nhân viên sẽ kiểm soát lại các chi tiết xem bản chính và bản sao có phù hợp nhau không, có dấu cao sủa không, sau đó nhân viên ghi dấu vào bên dưới nơi chữ ký của viên chức có thẩm quyền xong đem trình Ông Trưởng phòng ký.

THƯ VIỆN QUỐC GIA

Ngoài ra khi xin thị thực dân chúng còn phải đóng lệ phí cho mỗi tờ thị thực từ 10% đến 40% tùy loại. Tuy nhiên riêng quan nhân và công chức có thể được miễn nếu có đơn xin theo hệ thống.

Thời gian từ khi bắt đầu nộp giấy tờ cho đến khi xong thủ tục không quá lâu, thường lấy ngay trong buổi do đó dân chúng khỏi phải chờ đợi lâu hay trở lại nhiều lần.

2.- Các khó khăn và nhược điểm về hoạt động của phòng thi hành

Về các khó khăn gặp phải trong vấn đề thi nhận chúng tôi thấy không thi nhận thường gặp các khó khăn sau đây :

a.- Về thủ tục :

Để số dân chúng vỉ không rành thủ tục và mặc dầu đã có bảng chỉ dẫn các giai đoạn thủ tục cần thiết nhưng nhiều người vẫn còn mang thiếu sót các chứng từ cần để cầu xét do đó gặp trở ngại, làm mất thì giờ vì đương sự phải đi lại nhiều lần. Hơn nữa nhân viên nhiều khi phải tạm ngưng công việc để giải thích cho dân chúng, nếu có nhiều trường hợp phân giải thích như vậy trong khi có ít nhân viên sẽ làm mất thì giờ của các người khác và của nhân viên.

b.- Về tâm lý :

Dân chúng thường muốn mọi thủ tục hoàn tất phải phanh - chóng, khỏi phải chờ đợi lâu vì vậy nhân viên nhiều, khi phải vừa làm việc mua vừa phải làm theo đúng thủ tục. Do đó thực hiện việc trên đòi hỏi Quận phải dày dặn nhân viên và phải có sự phân công hợp lý để công việc khởi ối động. Một khía cạnh khác là có một số người khi tiếp xúc với cơ quan công quyền thường có mặc cảm bị nhân viên làm khó dễ không muốn giải quyết nhanh nội vụ... Do đó tỏ ra phiền hà và không vui lòng. Một trường hợp xảy ra sau đây mà chúng tôi có dịp chứng kiến tại phòng thi nhận để nói lên những nhược điểm trên và được coi như một trong những cái rắc rối nhỏ mà cơ quan gặp - phải.

Một người đàn bà đến phòng thi nhận trình một văn bằng xe có dính kèm tờ khai gia đình để xin thị thực chữ ký trên tờ giấy bán xe do người chồng của đương sự là chủ và ký sẵn ở nhà. Người nhân viên sau khi xem giấy tờ rồi trả lại người đàn bà và trình bày rằng trường hợp này không thể thi nhận được vì người bán (người chồng) không có mặt tại đây để ký vào sổ trước mặt

phân viên để kiểm soát chì ký. Hơn nữa không có định kèm theo chủ quyền chiếc xe và cản cước người bán. Sau đó nhân viên chỉ dẫn qua về cái việc mà người dân bà phải làm để xong công việc. Điều này giải thích và chỉ dẫn trên người dân bà vẫn nặng nề yêu cầu nhân viên để dãi với đương sự và mai có nhà là nhà xã, không là quan nhân bản di hành quân, đương sự bạn buôn bán.....nhưng vẫn có sự từ chối về phía nhân viên. Người dân bà vẫn đứng ý ra và tỏ vẻ cău nhau và đôi khi to tiếng cho rằng nhân viên muốn làm khó dễ, không chịu "thông cảm" hoàn cảnh của đương sự mà bỏ qua vài thủ tục... Sau cùng không theo lầm gì hơn vì nhân viên lại bận lo giải quyết các giấy tờ khác, người dân bà bỏ rày với thái độ không vừa lòng.

Tuy sự việc không có gì đáng tiếc xảy ra và không ảnh hưởng quá quan trọng đến hoạt động cơ quan nhưng nó cho ta thấy việc dân chúng có một căn bản văn hóa太极, có kiến thức tổng quát nhờ đó thông hiểu vấn đề mau chóng sẽ giúp ích cho chính người dân vừa cho việc điều hành công sở dễ dàng vì nhân viên không bị mất nhiều thời giờ giải thích cho đương sự nhất là đối với những người có trình độ học thức kém. Thật vậy trong trường hợp trên nếu người dân bà hiểu biết rằng người nhân viên không theo di trái luật lệ và thủ tục đã ổn định có lẽ thiếu phụ sẽ ra về với thái độ bình thường và có hoàn tất hồ sơ hôm khác trở lại. Một khía cạnh sự việc trên cũng nêu lên quan niệm sai lầm của một số người dân cho rằng các vị chỉ huy và nhân viên công sở là những "phù thủy" muốn về với gì thì về bay bổ qua thủ tục luật định tùy ý để khi đã "thông cảm" với các đương sự. Trái lại vị chỉ huy và nhân viên không chỉ hoàn toàn giải quyết vấn đề theo tình cảm và tư lợi được.

3.- Về thể thức cấp các loại giấy phép trong thẩm quyền của ban hành chính.

Các thể thức này ngày nay đã đơn giản rất nhiều đương sự chỉ cần làm đơn kèm theo một số giấy tờ cần thiết tùy vấn đề. Ví dụ : đơn xin giấy phép di chuyển ra khỏi Đô thành phải kèm tờ khai gia đình và giấy di chuyển có Phường chứng nhận. Nhân viên ban hành chính sẽ kiểm soát các chứng từ và trình ông Phó Quận trưởng ký (vì vấn đề này thuộc thẩm quyền được ủy nhiệm của ông) Thời gian có kết quả thường không quá 1 tuần tùy theo loại hoặc có thể lấy ngay (như giấy phép di chuyển).

Để việc điều hành của phòng thí nhận được dễ dàng hau làm mau chóng các dịch vụ của dân chúng để nghỉ nên tăng cường thêm nhân viên cho phòng này vì phòng này chỉ có 2 nhân viên với số lượng dịch vụ càng tăng trong khi họ phải kiêm nhiệm nhiều tác vụ khác nhau : kiểm soát hồ sơ, vào sổ, giải thích thủ tục và các thúc mắc của dân chúng, đếm trình ký hồ sơ... do đó công việc bị chậm đi ít nhiều.

Tiểu đoạn 2 : BAN HỘ T VỤ

I. - NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG :

Ban hoạt vụ có nhiệm vụ lo về các vấn đề liên quan đến:

- Giấy phép sửa nhà (nhận đơn xin sửa nhà, kiểm soát tận chỗ để lập phiếu điều tra, thảo phục trình....)
- Tờ khai tiểu công nghệ loại A : (kiểm soát, điều tra)
- Các loại giấy phép hành nghề loại B do Tòa Đô Chánh → gửi tới (điều tra có sơ hành nghề loại B và phục trình Tòa Đô Chánh).
- Kiểm soát, điều tra các vụ xây cất nhà bất hợp pháp, các vấn đề vệ sinh công cộng.
- Nhận đơn khiếu nại của dân chúng về các vụ lấn đất bất công, vệ sinh, xây cất bất hợp pháp...
- Giải tỏa vì xây cất bất hợp pháp, giải tỏa để chỉnh trang...

Ban này gồm có 1 Trưởng ban và 4 nhân viên. Trưởng ban có nhiệm vụ :

- Chịu trách nhiệm tổng quát và đếm trách kiểm soát hồ sơ kinh tế loại A và B, vệ sinh....
- Dự thảo các văn thư, biên bản giải tỏa các vụ xây cất bất hợp pháp.
- Các phần vụ linh tinh : làm phục trình và kiểm soát các phục trình của nhân viên kiểm soát vệ sinh để trình Ông Quận - Trưởng.

Còn đối với các nhân viên còn lại thì nhân viên thứ nhất có phần vụ : tiếp nhận công văn đến, gởi công văn đi, trình ký các công văn, phân phối các giấy xin sửa nhà cho các nhân viên kiểm soát di điều tra, nhận và kiểm soát các đơn xin giấy phép của dân chúng trước khi trình trưởng ban, đánh máy.

3 nhân viên còn lại phụ trách việc kiểm soát, điều tra truyềckhi cung cấp bằng chứng tiêu qui mô và hồ sơ nghề tiêu công nghệ loại A, ngăn chặn các vụ xâycát bất hợp pháp và lo các dịch vụ linh tinh như : giải tỏa, ban lính thi hành tống đạt buộc phá hủy hoặc ngưng xâycát các kiến trúc bất hợp pháp.

Ba nhân viên sau này hoạt động có tính cách ngoài văn phòng nhiều hơn. Mỗi buổi sáng họ có mặt ở văn phòng để nhận lịch trình công tác sau đó họ sẽ đi các Phường Khóm làm nhiệm vụ mới phương tiện riêng. Trong những giờ không có công tác họ thường ở văn phòng để làm phúc trình hay phụ tá trưởng ban trong các việc ông cần đến.

II.- ĐIỀU HÀNH :

Với các nhiệm vụ kể trên, ban hoạt vụ với đúng nghĩa của danh từ "hoạt vụ" là một ban tương đối có nhiều chuyên phái giải quyết nhất và hoạt động của ban có tính cách ngoài văn phòng nhiều hơn đồng thời lại thường gặp nhiều va chạm với dân chúng vì dụng chạm tới quyền lợi của họ trong các vấn đề : xâycát bất hợp pháp, vệ sinh công cộng....

Ông Trưởng ban ngoài những giờ vắng mặt ở văn phòng - trong các trường hợp bất khả kháng vì phải tạm thay nhau vì lý do đi kiểm soát tan rã vì một vụ xâycát bất hợp pháp hay lấn đất công... Ông thường có mặt tại văn phòng để điều hợp tổng quát phần vụ của ban. Trong văn phòng, ngoài việc cứu xét các đơn xin sửa chữa nhà, cứu xét các phúc trình của các nhân viên thừa hành, hầu trình Ông Quận Trưởng thẩm định, soạn thảo công văn... Ông còn phải giải quyết bao nhiêu vụ rắc rối về các đơn thưa gởi lấn đất, xâycát bất hợp pháp....

Thẩm quyền giải quyết tối hậu vẫn là Ông Quận Trưởng - nhưng vì Ông Quận Trưởng quá bận việc và có khi không có mặt tại văn phòng hơn nữa đôi khi vẫn để lại quá nhỏ nhặt, đơn giản - không cần giải thích trước. Quận Trưởng do đó Ông Trưởng ban thường phải giải thích cho dân chúng khi cần đến hoặc đưa ra các giải pháp cho các đương sự. Sau đó phúc trình lên Quận Trưởng; nếu đương sự không đồng ý Ông đưa văn đề lên Quận Trưởng hay để đương sự gặp Ông Quận Trưởng theo lời yêu cầu của họ. Ông là 1 trạm trung gian giữa Quận Trưởng và dân chúng, ông có khi ông phải thốt ra : "nhiều khi tôi phải nói khán cả cổ họng để cho họ

hiểu vẫn đề" và thường chúng kiến cả những hì, nò, ái ố của các đương sự". Một người tới xin gặp Ông Trưởng ban để thắc mắc về lá đơn xin phép sửa chữa nhà, hay giấy xin phép hành nghề tiêu công nghệ, sau đó một người khác lại khiếu nại về việc lấn đất công, choán lề đường hay làm mất vệ sinh chung làm thiệt hại cho đương sự của căn nhà kế cận.. Đó là những cảnh diễn ra hàng ngày trong hoạt động của Ông Trưởng ban. Mỗi lần như thế Ông thường phải tạm ngưng công việc để tiếp xúc, giải thích, thảo luận nếu không muốn nói là đôi khi tranh luận với đương sự về những điểm pháp lý của vấn đề. Tuy vậy đa số các trường hợp Ông đều phải giải quyết thỏa đáng vừa lòng mọi người và cũng ít trường hợp phải đưa vấn đề lên Quận Trưởng giải quyết.

III.- MỘT VẤN ĐỀ LÊ CẤP GIẤY TỜ CỦA BAN HOẠT VỤ :

1.- The lê cấp giấy phép hành nghề loại B : (xin mở quán ăn giải khát, tiệm làm cửa sắt....)

Đương sự nộp đơn tại Sở Kinh Tế Tòa Đô Chánh, nơi đây sẽ có xét trong vòng 15 ngày. Sau đó Sở này sẽ gửi về Quận bằng điện văn cho điều tra về phương diện : an ninh, vệ sinh công cộng, lý lịch đương đơn.... Sau khi có kiểm soát viên điều tra Quận sẽ phúc trình về Tòa Đô Chánh do Quận Trưởng ký tên trong tờ phúc trình để Sở kinh tế của Tòa Đô Chánh có toàn quyền chấp thuận hay không. Thủ tục diễn tiến tại Quận không quá 3 ngày.

2.- The lê xin phép sửa nhà :

Sau khi nộp đơn theo mẫu in sẵn và phát không cho đương sự, với sự đính kèm các chứng từ cần thiết, kiểm soát viên sẽ đến tận nơi điều tra, lập phiếu điều tra. Đương sự còn phải làm cam kết sửa chữa đúng giấy phép khi được chấp thuận. Thời gian hoàn tất thủ tục : không quá 3 ngày kể từ ngày nộp đơn.

IV.- NHẬN XÉT :

Qua các hoạt động của ban hoạt vụ ta thấy sở dĩ hoạt động của ban có tính cách đặc biệt và gặp nhiều khó khăn vì tình trạng chung của Đô Thành về vấn đề xây cất, vệ sinh. Hơn nữa tình trạng đặc biệt của Quận 8 có nhiều dân lao động sinh sống vì vậy có rất nhiều vấn đề của khu Lao động cần giải quyết như: vệ sinh, xây cất bất hợp pháp... giải quyết các khó khăn về các vấn đề trên là vấn đề không riêng cho Quận 8 mà còn chung cho tất cả các cơ quan công quyền tại Thủ đô nhất là Tòa Đô Chánh vậy

TIỂU ĐOẠN 3 : BAN HỘ TỊCH

I.- NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG :

Ban hộ tịch có nhiệm vụ kể sau :

- Trích lục hộ tịch (hôn thú, sanh, tử)
 - Chứng chỉ sốt bộ, sanh, tử
 - Lập khai sanh
 - Khai tử
 - Giấy phép di chuyển thi hài
 - Lập hôn thú
 - Nhận nhận con tư sinh hay ngoại hôn
- Ban gồm 1 Trưởng ban và 4 nhân viên

Trưởng ban có trách nhiệm tổng quát, đôn đốc và kiểm soát nhân viên trong các việc hàng năm, tiếp xúc với đồng bào để giải đáp thắc mắc khi đến xin giấy tờ hộ tịch, kiểm soát các ván kiện và số bộ hộ tịch trước khi trình cấp trên ký.

Số nhân viên được phân chia : 2 nhân viên lo về thâu - nhàn đơn khai sanh và khai tử (1 người lo khai sanh 1 người lo khai tử) cấp biên lai khai sanh, lập khai tử, cấp giấy phép cho chôn và di chuyển thi hài. Hai nhân viên còn lại phụ trách ve đánh máy, chép bộ khai sanh và khai tử A và B, cấp chứng chỉ sốt bộ, trích lục khai sanh, cước chủ án văn các nơi gửi tới...

II.- CÔNG VIỆC CỦA BAN HỘ TỊCH :

Cũng như phòng thi nhân, phòng hộ tịch cũng thường bận rộn vì phải tiếp xúc với dân chúng để lo về các vấn đề hộ tịch. Các nhân viên thâu nhàn đơn hay trưởng ban thường phải trả lời giải thích các câu hỏi về thủ tục hộ tịch. Nhiều khi công việc làm của ban phải uyển chuyển để làm thỏa mãn dân chúng khi cần. Một quan nhân đến xin trích lục khai sanh cho một đứa con và yêu cầu được làm thủ tục nhanh và ưu tiên vì nại có bệnh hành quân. Trong trường hợp này với giấy tờ chúng minh đầy đủ trưởng ban đã chỉ thi cho nhân viên thâu hành cổ gắng làm xong cho đương sự trong thời gian ngắn nhất dù công việc của ban rất bận rộn vì còn phải đặc trách vài công việc về bầu cử. Tuy nhiên trong và i trường hợp trưởng ban đã từ chối vì không nằm trong quyền hạn của ban dù có lời yêu cầu của đương sự, như trường hợp một người lập khai sanh nhưng để quá hạn (quá 8 ngày) đương sự yêu cầu

nhân viên để dãi trong thủ tục và xin được lập khai sanh. Nhân viên thường từ chối vì không đúng thủ tục luật định đồng thời chỉ dẫn cách thức để họ điều chỉnh tình trạng trên. Thủ tục nhiều khi còn uyển chuyển linh động hơn dù không vi luật như trong các trường hợp khai từ nhằm mục đích để dễ dàng cho người dân trong lúc tang gia bối rối.

Trong thẩm quyền của ban hộ tịch thời gian từ lúc nạp đơn đến khi xong thủ tục từ 2 đến 5 ngày và lệ phí từ 10\$ đến 200\$ tùy loại văn kiện.

III.- NHÂN XET : qua sự quan sát hoạt động của ban hộ tịch chung, tôi nhận thấy đa số các chánh chua hiểu rõ về các vấn đề L^ý lịch và nhiều khi không áp dụng các vấn đề đó. vì vậy thường gây khó khăn cho chính họ và cho các nhân viên như vì bận làm khai sanh cho con trai hạn, không biết chịu nên thường khai làm lòn về lý lịch... Một khác nhiều người dân tố ra không hiểu hững danh từ về hộ tịch như cuộc lèle, thẻ vi khai sanh... và nhân viên khi giải thích thường khi phải dùng những danh từ nôm na cho đỡ hiểu.

Ngoài các công việc hàng ngày thuộc phần hành ban hộ tịch và đặc trách một vài công việc như :

- Phối hợp với ban hành chánh để lập danh sách cử tri trong các cuộc bầu cử

- Phụ trách thuyết trình trước các phiên họp các Ban Phường Khóm và chi sở chuyên môn trong Quận, lãnh phần vuân hành các mẫu án chỉ, các bảng chỉ dẫn để phát cho dân chúng... trong "chiến dịch hộ tịch" do Quận phát động. Chiến dịch này mở trong 2 tháng nhằm mục đích chỉ dẫn, giúp đỡ cho đồng bào thuộc Quận 8 có con em từ 1 đến 9 tuổi chưa có khai sanh để lập khai sanh hợp lệ.

Tiêu đoạn 4 : BAN QUÂN VỤ

I.- NHIỆM VỤ : Ban Quân vụ có nhiệm vụ :

- Khai lược giải cá nhân
- Khai văn bằng địa chỉ
- Cấp bốn nhì biên nhận lược giải cá nhân và biên nhận khai văn bằng và địa chỉ.

- Quản nhận trù bị tại gia trình diện
- Quản nhận trình giấy nghỉ phép
- Lãnh số cấp dưỡng, lãnh số quốc gia nghĩa tử
- Kiểm nhận các chứng chỉ do Phường Trưởng cấp (độc thân và cấp dưỡng, già cành, tình trạng người tết phủ....)
- Kiểm kê tài nguyên, vật lực, số lượng thanh niên chưa nhập ngũ

II.- HOẠT ĐỘNG :

Ban thường bận rộn nhất đối với các việc khai lược giải cá nhân, văn bằng địa chỉ và lãnh số cấp dưỡng. Trong khoảng đầu tháng giêng đến tháng 6 ban phải làm việc nhiều vì phải nhận số thanh niên lại Quận khai lược giải cá nhân khá đông sau khi có thông cáo nêu Nha Động viên. Do đó trong suốt thời gian này vì thiếu nhân viên (ban gồm 1 trưởng ban và 2 nữ nhân viên) nên các nhân viên phải làm việc mệt nhọc. Dù vậy các thủ tục cũng hoàn tất phanh, đã số được lấy ngay khỏi di lại nhiều lần và hầu hết giấy tờ đều được miễn lệ phí.

Ông trưởng ban ngoài các phần vụ tại văn phòng còn phải đích thân đi Phường Khóm để kiểm kê tài nguyên, vật lực hằng báo cáo về Nha Động viên từng tam hay lục cá nguyệt. Cũng với hình thức báo cáo trên ông còn kiểm kê số thanh niên chưa nhập ngũ trong Quận căn cứ vào bản báo cáo của Phường gửi cho Quận. Theo ông trưởng ban sự kiểm kê thanh niên chưa nhập ngũ không chính xác được một phần vì sự sai lệch từ kiểm kê ở Phường, một phần Nha Động viên đã không thông báo cho Quận biết con số thanh niên chưa nhập ngũ trong thời hạn kiểm kê để Quận biết và loại trừ khỏi danh sách chưa nhập ngũ.

Ngoài ra trong vài công việc đặc biệt bao quản vựcsẽ phối hợp với các ban khác bằng cách gửi nhân viên để phụ trách các công việc bầu cử tại Quận : Lập danh sách cử tri, lập phiếu cử tri....

Tiêu đoạn 5 : VĂN PHÒNG MẬT KIỂM BẢN AN NINH HÀNH CHÁNH

I.- NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG MẬT LÀ :

- Tổ chức các cuộc hội nghị : tiếp tân, hội thảo, lệcủa Tòa hành chánh.
- Theo dõi để nhắc nhớ chương trình công tác hàng ngày của Ông Quận Trưởng.

- Gửi hồ sơ nhân viên Quận, Phường, Khóm
- Bảo toàn an ninh : nhân viên, công sở, tài liệu. Văn phòng có 1 Trưởng ban và 2 nhân viên. Trưởng ban giữ vai trò tiếp xúc thường xuyên với Quận Trưởng. Văn phòng của ban được đặc biệt ngay cạnh phòng Ông Quận Trưởng nên bao thường nhận chỉ thị trực tiếp của Ông Quận Trưởng. Hai phần vụ quan trọng nhất của văn phòng là :

a.- Theo dõi để nhắc nhở chương trình công tác hàng ngày của Ông Quận Trưởng.

Để làm tròn nhiệm vụ này Ông Trưởng Ban thường có cuốn sổ riêng ghi lịch trình công tác của Quận Trưởng hàng ngày và từng tháng một. Các công tác hàng ngày của Ông Quận Trưởng có thể là Chủ tọa một buổi họp tại Quận, tham dự một buổi lễ tại Phường theo dõi diễn tiến của một công việc... Ông Trưởng ban có nhiệm vụ nhắc nhở Ông Quận Trưởng trước một vài ngày để Ông Quận Trưởng nhớ và chuẩn bị. Ví dụ như các buổi lễ các buổi thuyết trình tại Tòa Đô chính, di diễu tang một thân hào nhân sĩ trong Quận vừa tạ thế.. (để Ông Quận Trưởng kịp chuẩn bị các chi tiết cần thiết trước khi tham dự) hoặc trưởng ban nhắc nhở công việc trong ngày ngay khi Ông Quận Trưởng vừa đến sở. Ví dụ sáng nay tiếp khách X có hẹn trước, chiều di dời dốc công tác xây trường học... Trưởng ban còn phải ghi cả những công tác mà Ông Quận Trưởng chỉ thi phải nhắc nhở khi ông chợt nhớ trong một phiên họp hay một lúc nào đó.

Ngoài ra tại Phòng còn có một tấm bảng ghi lịch trình các phiên họp quan trọng thường cũng như bất thường trong tuần để nhắc nhở Ông Quận.

b.- Tổ chức các cuộc hội nghị, tiếp tân, hội thảo, lễ của Tòa hành chánh.

Trong phần vụ này trưởng ban phải dự trù, nghiên cứu, địa điểm, chương trình buổi lễ. Phối hợp với Ông Trưởng phòng Tòa Hành chánh để huy động nhân viên trong các cuộc lễ, phân công các nhân viên,安排 thành phần tham dự... Ngoài ra trong các cuộc lễ lớn của Thủ đô với sự tham dự của công chức các Quận Đô Thành như lễ Cách Mạng 1-11, ngày Quốc Lực 19-6... trưởng ban có nhiệm vụ huy động nhân viên Tòa hành chánh tham dự,安排 số lượng, liên lạc với các cơ quan khác để tìm phương tiện

chuyên bi cờ xí, biểu ngữ, phối hợp với các đoàn thể khác trong Quận nhất là đối với Nhân dân Tự vệ để có sự thống nhất.

Vì hoạt động của ban có tính cách đặc biệt nên đã tách khỏi hệ thống các ban trong Tòa hành chánh Quận và chỉ hàn lệnh trực tiếp của Ông Quận Trưởng nên văn phòng Mật được thực hiện được coi như một "ban bí thư" bên cạnh ông Quận.

Tiêu đoạn 6 : BAN THƯỜNG VỤ HỘI ĐỒNG BÌNH ĐỊNH PHÁT TRIỂN QUẬN

I. - KHAI LƯỢC VỀ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG PHƯỜNG :

Tại Đô Thành nhất là các Quận ven đô nhu cầu phát triển được coi là thiết yếu song song với kế hoạch bình định và phát triển tại nông thôn. Tuy vậy có điểm khác biệt giữa Đô Thành và nông thôn là tại Đô Thành vẫn đề bình định không được đặt ra mà chỉ chú tâm vào vấn đề phát triển mà thôi vì Đô Thành được coi như vùng sô ninh 100%. Còn nói chung về mục tiêu, nguyên tắc theo thực hiện... các chương trình phát triển tại Đô thành và dış phương không khác nhau. Tại Đô thành các chương trình phát triển được mệnh danh là "Chương trình tự túc phát triển cộng đồng Phường".

1.- Mục tiêu chương trình :

Nhằm phát triển điều hòa trên 3 bình diện : chính trị, kinh tế, xã hội những dự án ngắn có tác dụng và ảnh hưởng trực tiếp cho nhân dân Khuôm, Phường. Chương trình này vận động và tổ chức nhân dân thành tổ hợp để tiến tới tự phòng, tự quản, tự túc và tự cường qua sự sinh hoạt dân chủ, để phát huy tinh thần công đồng cho mỗi người dân đứng lên tranh đấu, bảo vệ những nguyên vẹn và quyền lợi thiết thực của mình.

2.- Nguyên tắc căn bản :

Sáng kiến các dự án giao cho nhân dân trong cộng đồng bình nghị trong tinh thần dân chủ, không được giả tạo, Nếu các dự án xây cất được đề nghị phải thật sự cần thiết và đáp ứng nguyện vọng của nhân dân... Sự cố gắng của nhân dân là chính yếu, những trợ cấp từ bên ngoài vào như : ngân khoản, vật liệu, kỹ thuật và dịch vụ có tính cách phu thuộc, cốt để phát động dự án hoặc để bồi túc những phương tiện vượt khả năng tự túc của nhân dân. Mọi người đều tham gia vào tổ hợp, người giàu góp tiền của người nghèo gop công gop sức để thực hiện những lợi ích chung.

Uy vậy, sau khi cùu xét nhu cầu chung cần thay thế một số dự án tiên nghi công cộng được khuyến khích thay thế theo thứ tự ưu tiên như : đặt ống nước, xây cất cầu tiêu công, đắp đất cát ở nơi sinh lầy, đặt hệ thống thoát nước các hẻm, xây hồ chứa nước cứu hỏa, trạm phát thuốc công cộng, lập ký niêm và trường sơ cấp.

3.- Kế hoạch thực hiện :

Dự định gồm 3 giai đoạn :

a.- Giai đoạn chuẩn bị : gồm các việc : thành lập các ủy ban phát triển Phường, Khóm, quang bá chương trình, vận động nhân dân vào tổ hợp, hội thao tại Khóm và đại hội tại Phường.

b.- Giai đoạn thủ tục tài chính : Gồm các việc : thiết lập quy ước trước, sử dụng chi phiếu, thủ tục chi tiêu....

c.- Giai đoạn báo cáo, kiểm tra và giám sát.

Việc trình bày sơ lược về chương trình tự túc phát triển Phường qua mục tiêu, nguyên tắc nhất là kế hoạch thực hiện nhằm mục đích cho chúng ta thấy một ý niệm khái quát về chương trình phát triển mà Ủy ban phát triển Quận có phần vụ trong việc thực hiện chương trình đó.

II.- NHIỆM VỤ HỘ ĐPT QUẬN :

- Kiểm soát tổng quát các hồ sơ dự án của Ủy Ban Phát triển Phường.

- Theo dõi, báo cáo diễn tiến và đôn đốc kiểm soát các dự án đang thực hiện.

- Hướng dẫn Ủy ban phát triển trung ương tiếp nhận dự án
- Đúc kết hồ sơ chứng minh.

Tại Phòng làm việc của hội đồng có một Trưởng ban lo liệu hết các tác vụ quan trọng như kiểm soát các hồ sơ, dự án, đúc kết hồ sơ chứng minh.... Hai nhân viên lo các phần vụ không quan trọng như : kiểm soát các con số kế toán, đánh máy các công văn, trình ký công văn....

III.- HOẠT ĐỘNG :

Công việc của Ban Thường vụ HĐPTB Quận được ra làm công tác trong văn phòng và công tác ngoài văn phòng.

1.- Công việc trong văn phòng :

Hàng ngày Ông Trưởng ban đã phải thực hiện các phần vụ chính thức như sau :

a.- Kiểm soát hồ sơ của Phường Khóm xin ngân khoản, đồng thời hướng dẫn các nhân viên Phường, Khóm về các thủ tục lập các chứng từ để hoàn thành hồ sơ xin ngân khoản và lệnh chi phiếu. Với các nhiệm vụ trên ông xem xét các hồ sơ xin dự án có đủ các chứng từ cần thiết không. Nếu thiếu sót ông yêu cầu Ban phát triển Phường Khóm hoàn tất hồ sơ và kê rõ các giấy tờ thiếu sót trong một văn thư. Nếu hồ sơ đầy đủ ông trình lên ông Phó Quận Trưởng duyệt xét và làm thủ tục phát chi phiếu. Sau đó ông

Trưởng Ban sẽ ghi vào sổ các chi phiếu đã lãnh để tiện theo dõi và kiểm soát đồng thời ông tổng kết các chi phiếu đã lãnh so với ngân khoản dự trù xem có sự trùng hợp không.

b.- Làm báo cáo hàng tuần, hàng tháng lên Ủy ban phái t triển trung ương, Quận Trưởng, Phó Quận Trưởng về các vấn đề :

- . Số chi phiếu đã lãnh, số ngân khoản đã thực hiện.
- . Số dự án đã tiếp nhận
- . Đức kết các hoạt động hàng tháng

c.- Soạn thảo các bài thuyết trình trong các buổi họp hàng tuần hàng tháng các vấn đề liên quan đến phần vụ của Hội đồng.

d.- Báo cáo các khó khăn và đề nghị những biện pháp lên Quận Trưởng, Phó Quận Trưởng trong mọi hoạt động hàng ngày.

2.- Công việc ngoài văn phòng :

a.- Theo dõi, đôn đốc, kiểm soát các dự án đang thực hiện hầu phúc trình Quận Trưởng

b.- Hướng dẫn Ủy ban phát triển trung ương tiếp nhận dự án

c.- Đôn đốc các ủy ban phát triển Phường làm hồ sơ chứng minh đúng kỳ hạn.

Trong năm 1970 chương trình tự túc phát triển Phường tại Quận 8 đã đạt được thành quả như sau :

Ngân khoản được cấp : 14.427.800\$

Ngân khoản sử dụng : 14.427.781\$

Tổng kết thành quả :

Phường	Tráng ciment	Đỗ đất	Đặt cống	Cầu vệ-sinh	Trường	Tu sửa tĩnh
Rạch Ông	1640m ²	7.322m ³	1.168 ống	0	0	0
Chánh Hưng	200m ²	3.293m ³	82 -	0	7 lớp	0
Hưng Phú	1345m ²	200m ³	354	3 cái	3 lớp	0
Xóm cùi	2238m ²	0	495	0	0	1
Bình An	1239m ²	0	277	3	0	0
Tổng cộng	6662m²	10.815m³	2.376	06 cái	10 lớp	1

IV.- NHẬN XÉT :

Trên nguyên tắc các dự án phát triển do nhân viên tự đề xướng và tự thực hiện để phù hợp với khẩu hiệu "tự túc, tự cường" và thích ứng với nguyện vọng của chính người dân. Nhưng thực tế vì phải tôn trọng các nguyên tắc, theo lẽ hành chánh để công việc thực hiện được tốt đẹp đồng thời với nhiệm vụ đôn đốc, kiểm soát các dự án của một cơ quan công quyền nên vai trò của Quận đối với các chương trình phát triển Phường rất quan hệ nếu không nói là chủ động và tích cực. Chủ động vì các dự án phát triển do nhân dân tại Phường đề nghị phải có sự chấp nhận của Quận. Tích cực là vì Quận đã theo dõi kiểm soát thực hiện dự án từ khi mới thiết lập hồ sơ, hoàn thành dự án, chứng minh dự án... để thực thi đúng đường lối của Chính phủ. Do đó các nhà hữu trách tại Quận phải có một tinh thần trách nhiệm, phải đặt quyền lợi chung lên trên và đồng thời phải nắm vững nhiều khía cạnh chuyên môn của vấn đề thì mới mong đạt được c thành quả mong muốn vậy.

Tiêu đoạn 7 : PHÒNG NDTV QUẬN

Theo đ. 7 quyết định 648/NDTV/DH/TKH ngày 16-6-71 của Đô Trưởng Saigon nhiệm vụ của Ủy ban NDTV Quận là :

- Thi hành các quyết định của Ủy ban NDTV Đô Thành và đường lối của Ủy ban NDTV quốc gia.
- Thực thi chỉ tiêu tổ chức NDTV địa phương, hướng dẫn theo dõi, đôn đốc và kiểm soát công tác tổ chức, điều hành huấn luyện vũ trang cho lực lượng NDTV Quận.

- Báo cáo định kỳ về tiến triển công tác tổ chức, huấn luyện, vũ trang

- Báo cáo tất cả các vấn đề liên quan tổ chức NDTV Quận.

Phòng NDTV Quận hiện có một biên tập viên do Ty Cảnh Sát Quốc Gia Quận 8 bíêt phái và là tổng thư ký của Ủy ban NDTV Quận có phận sự điều hành hoạt động của NDTV Quận 8. Ông Trưởng phòng NDTV ngoài các công việc có tính cách bình thường trong văn phòng như : đọc công văn, soạn thảo văn thư, đúc kết các báo cáo về NDTV của Phường... Ông còn đi xuống tận Phường Khóm để kiểm soát và đôn đốc về các công tác thuộc nhiệm vụ của NDTV như canh phòng, kiểm soát trạm gác... Nói chung công việc trong phòng NDTV Quận không quá bận rộn thường xuyên như một số ban khác.

Về thành tích đạt được của NDTV Quận 8 tính đến cuối tháng 4/1971 tổng số sự hoạt động của Ủy ban NDTV Quận được ghi nhận như sau : (số tổng kết của 5 Phường) tính đến ngày 29/6/1971 :

1.- Tổ chức	Số án định	Thực hiện
- Số đoàn viên NDTV chiến đấu	17.664 người	14.198 người
- Số đoàn viên NDTV hỗ trợ		
Lão ông	3.010 -	3.284 -
Phụ nữ	5.005 -	4.384 -
Thiếu nhi	3.990 -	5.823 -
- Số liên toán NDTV nông cốt	103 liên toán	103 liên toán
- Số đoàn viên chiến đấu thường	6.095 người	5.164 người
- Số liên toán phát triển		
Lão ông	64 liên toán	50 liên toán
Phụ nữ	64 "	60 "
2.- Trang bị		
Tổng số vũ khí trang bị		40.006

Quận 8 là Quận bị thiệt hại nặng nề nhất trong biến cố Tết Mậu Thân vừa qua và nhờ những kinh nghiệm đó chính quyền đã coi Quận 8 là thí điểm thành lập và tổ chức NDTV đầu tiên tại Đô Thành do đó về tổ chức cũng như hoạt động của NDTV Quận này có phần vững chãi và hữu hiệu tuy chưa đạt đến mức hoàn toàn như ý mong muốn.

Tiêu đoạn 8 : BAN TÀI CHÁNH

Nhiệm vụ của ban là :

- Thu các sác thuế bằng hiệu, quảng cáo, choán lề đường xây cát, phạt kiến trúc, tẩm liệm
- Các giấy phép chuyên chở muối, nước mắm
- Khai lúa gạo tẩm tồn kho
- Điều hành quy ứng trước
- Quản trị tài sản văn phòng Quận
- Phụ trách các giấy tờ chi tiêu về quy ứng trước

Hoạt động của ban tài chính chú trọng về các vấn đề tài chính của Quận và có tính cách kế toán chuyên môn. Ngoài các việc tài chính thông thường Trưởng ban và các nhân viên có phần sự hành thu thuế đã cùng Ủy ban kiểm soát thuế môn bài do Ông Phó Quận Trưởng làm Chủ tịch đi đến các cơ sở thương mại để kiểm tra thuế vụ.

DOAN 2 : VIỆC ĐIỀU HÀNH CỦA CẤP CHỈ HUY TẠI QUÂN 8

Tiêu đoạn 1 : QUÂN TRƯỞNG

I.- NHIỆM VỤ CỦA QUÂN TRƯỞNG TẠI ĐÔ THÀNH

Theo Sắc Lệnh 74/TT-P 23/3/1959 qui định Quận Trưởng là giới chức hành chính đại diện Đô Trưởng và hoạt động dưới quyền kiểm soát của Đô Trưởng và Phó Đô Trưởng.

Trong phạm vi thẩm quyền của mình các Quận Trưởng có nhiệm vụ áp dụng luật lệ và thi hành những chức chưởng do Đô Trưởng ủy nhiệm với sự cộng tác của Cảnh Sát Trưởng liên hệ.

Quận Trưởng được quyền thi thực chỉ ký trên các tách chứng thư kê cả các văn kiện thuộc về tổng chi và những văn kiện như: đồng sản hay bất động sản, thi thực bản sao, cấp phát giấy hành kiểm, giấy cư ngụ và căn cước hay các giấy tờ khác do luật lệ án định.

Quận Trưởng được quyền cấp giấy phép cho tư nhân nhóm họp trong việc hôn, quan, tang tế và cấp giấy phép cho các tổ chức tôn giáo nhóm họp để hành lễ.

Quận Trưởng lãnh nhiệm vụ hộ lại trong Quận dưới sự kiểm soát của Biên Lý.

Quận Trưởng có tư cách tư pháp cảnh lại.

II. - ÔNG QUÂN TRƯỞNG QUẬN 8 :

Vị chỉ huy cao cấp nhất của Quận 8 hiện nay là người vẫn còn trẻ, ông Nguyễn Xuân Dư 35 tuổi ngạch Đốc sự, đã tốt nghiệp Học viện Quốc Gia Hành Chánh. Người vóc dáng khỏe mạnh với cặp kính trắng lúc nào cũng như dán chặt trên đôi mắt. Với gần 20 năm công vụ hơn nữa được đào tạo trong một trường đào tạo công chức cao cấp, chắc chắn ông Quận Trưởng có đủ khả năng lãnh đạo chỉ huy và dày dặn kinh nghiệm để điều hành một cơ sở hành chánh phức tạp tại Đô thành như Quận 8 này vậy.

Thiết tưởng cũng nên trình bày sơ qua về quan niêm của một vị chỉ huy cao cấp tại Quận về một số vấn đề liên quan đến hoạt động hành chánh nói chung, vì một tổ chức hành chánh có hữu hiệu hay không phải lớn do cấp chỉ huy biết cách quản trị và điều khiển. Nhưng phương pháp quản trị, điều khiển lại chịu ảnh hưởng sâu xa trên một số quan niêm chính yếu làm nền tảng do sự học vấn, sự hiểu biết, tính tình cá nhân của vị chỉ huy vậy.

Sau những cuộc tiếp xúc thân mật với Ông Quận Trưởng chúng tôi đã được Ông cho biết về những quan niêm căn bản có tính cách cá nhân làm nền tảng cho hoạt động công vụ của riêng Ông. Theo Ông Quận Trưởng cần phân biệt hoạt động hành chánh có tính cách thụ động và hoạt động có tính cách dấn thân hay hoạt động. Hành chánh thụ động là nền hành chánh trong đónhững người thừa hành chấp hành nghiêm chỉnh, triệt để luật pháp mà thiếu sáng kiến và gò bó trong mọi hoạt động vì sợ trái luật pháp. Còn nền hành chánh dấn thân là nền hành chánh trong đó người thừa hành hoạt động một cách hợp tình hợp cảnh dù không trái luật pháp nhưng có thể uyển chuyển để luật pháp vẫn tôn trọng giúp ích người dân đến mức tối đa. Ông cho rằng người chỉ huy hành chánh muốn hoạt động hữu hiệu phải có tinh thần can bô và phải chấp nhận đường lối hành chánh dấn thân chứ không thụ động. Do đó Ông đưa một môt vài đường lối làm việc mà banh Ông đã áp dụng và Ông tin rằng đó chính là mẫu mực cho các nhân viên dưới quyền :

- Phải làm hết việc chung không hết giờ
- Người chỉ huy cần phải thanh liêm và trong sạch
- Người chỉ huy phải có nhiều thời giờ để tiếp xúc với dân chúng hầu hiểu rõ nguyên vong của người dân chứ không thể hàng ngày chỉ ngồi ký giấy trong văn phòng thôi.

Về nhân viên ông cho rằng số dĩ nhân viên sa sút không đạt nhiều hiệu năng, gây ảnh hưởng bất lợi cho công sở là vì những nguyên do sau :

- Trình độ, kiến thức còn kém dù họ có cố gắng
- Làm biếng
- Thiếu óc cầu tiến

Sở dĩ có tình trạng trên một phần do khuyết điểm cố hữu của công chức từ thời Pháp thuộc để lại, một phần vì mức sống vật chất của công chức ngày nay không được bao đảm.

Do đó ông nhận thấy muốn công sở đạt được hiệu năng tối đa cần phải một mặt tuyển lựa ngay từ lúc đầu nhân viên có khả năng, một trình độ học vấn thích hợp và một mặt phải huấn luyện nhân viên đồng thời phải nâng cao mức sống của họ.

III.- HOẠT ĐỘNG CỦA ÔNG QUÂN TRƯỞNG :

1.- Điều hành trong văn phòng :

Đúng giờ làm việc Ông Quận Trưởng đã có mặt tại văn phòng. Ngoài vào bàn giấy trước khi giờ sắp hồ sơ để trước mặt ông, hỏi các Trưởng ban về phần vụ của Ông đã giao phó. Các ban thường được ông gọi nhiều nhất là ban hoạt vụ, NDTV, BDPT. Đồng thời ông Trưởng ban an ninh hành chánh cũng nhắc nhở ông nhớ vài công việc quan trọng trong ngày theo đúng nhiệm vụ đã định của ông Trưởng ban. Sau đó ông đọc và phê công văn hoặc ký một số giấy tờ do nhân viên đem trình. Có khi công việc phải tạm gián đoạn vì phải nghe điện thoại, bận tiếp một vài khách - quen hay vài người dân Quận mời đến. Trong khi nói chuyện hình thoảng Ông ngưng lại đôi chút để ký một vài giấy tờ do nhân viên mang vào.

Nếu không bận tiếp khách và vài công việc bắt thường khác, sau khi phê công văn và giải quyết một số hồ sơ và ra những chỉ thị cần thiết, ông rời văn phòng đi thăm qua các ban trong Tòa hành chánh Quận, tiền đó ông nhắc nhở trưởng ban về các phần vụ ông đã giao phó và giải quyết các khó khăn tại chỗ nếu có. Sau đó ông đi xuống Phường để dồn đốc, kiểm soát các hoạt động của Phường hoặc xem xét các công tác cải tiễn dân sinh của Quận. Ông trở về văn phòng trước giờ tan việc khoảng nửa tiếng để xem có việc gì cần giải quyết trong khi ông vắng mặt, có khi ông phải ở lại Quận quá giờ làm việc để làm cho xong - công việc mới ve.

Buổi chiều công việc cũng tương tự, có khi ông đi xuống Phường vào buổi chiều vì buổi sáng bận tiếp khách hay bận họp. Trong thời gian bận nhiều này ông Trưởng ban an ninh hành chính cũng có bốn phân nhác nhớ ông Quận Trưởng vài công việc quan trọng của ngày mai. Đi xuống Phường Khóm để kiểm soát đôn đốc mọi công việc vừa là một công vụ vừa là một thói quen do bản tính ham hoạt động của Ông Quận Trưởng.

2.- Công việc ngoài văn phòng :

Các công việc ngoài văn phòng đã chiếm một nửa tổng số hoạt động của Quận Trưởng vì tình trạng và nhu cầu phát triển Quận.

a.- Hoạt động công vụ thuần túy :

- Chủ tọa các buổi họp tại Phường Khóm về tất cả mọi vấn đề. Các buổi họp này thường diễn ra ngoài giờ làm việc: ban đêm, chiều thứ bảy hay sáng chủ nhật (các Phường Trưởng nhất là các Khóm Trưởng ban ngày thường bận) buổi họp đêm có khi kéo dài tới 12 giờ mới dứt. Các vấn đề thảo luận ngoài một số sinh hoạt thuần túy còn có các vấn đề về cải tiến dân sinh, các vấn đề cộng đồng : vệ sinh, nhà ở

- Nghiên cứu, xem xét tại chỗ các kế hoạch chỉnh trang liên gia.

- Kiểm soát các hoạt động thuần túy hành chính của Phường, Khóm.

- Đôn đốc, kiểm soát các kế hoạch phát triển Phường Khóm

- Thăm đồng bào tại các khu xóm Lao động để giải quyết nguyện vọng của đồng bào tại chỗ trong phạm vi quyền hạn sảnh có

- Vệ sinh công cộng : giải quyết các vấn đề cốt bản của dân chúng : nước uống, công rãnh, rác, chợ búa, bếp xe ...

- Kiểm soát đôn đốc các công tác NDTV Phường Khóm.

- Khánh thành các cơ sở xã hội công tư tại Quận, chót qua các buổi lễ.

- Hướng dẫn cơ quan BDPT trung ương đi kiểm soát, tiếp nhận các dự án phát triển Phường.

b.- Công tác có tính cách xã hội và đại chúng :

A.- Về phát triển :

Chủ tọa các phiên họp các ủy ban phát triển Phường Khóm Ủy ban giáo dục Đại chúng, Ủy ban vệ sinh Khóm (các nhân viên trong Ủy ban do dân bầu và không hưởng thù lao)

A.- Về giáo dục :

- Chủ tọa, tham dự để giúp ý kiến Ủy ban phát triển giáo dục, các chi hội phụ huynh học sinh về các kế hoạch xây cất trường học, tìm hiểu nguyện vọng của các giới này.

A.- Về y tế :

Khuyến khích các kế hoạch xây cất chấn y viện, kêu mời tổ chức chinh ngang trong Phường, các xóm lao động.

A.- Về vệ sinh :

Phát động các chiến dịch vệ sinh thành phố : rác rưởi, ống cống...

A.- Về hộ tịch :

Phát động chiến dịch hộ tịch : chỉ dẫn giúp đỡ thực giúp đỡ phu huynh khai sinh cho trẻ con khai sinh trẻ hàn (từ đến 9 tuổi), chiến dịch chỉ dẫn các thể thức xin giấy tờ hộ tịch

Tiêu đoạn 2: Phó QUÂN TRƯỞNG

I.- NHIỆM VỤ CỦA PHÓ QUÂN TRƯỞNG :

Chức vụ Phó Quận Trưởng tại Đô Thành chỉ được chính thức thành lập vào năm 1963 do Nghị Định 405-BNV/NC ngày 5-8-1963. Nhưng vẫn không nói về quyền hạn, nhiệm vụ của Phó Quận Trưởng tại Đô Thành. Do đó khi xét đến nhiệm vụ và quyền hạn của viên chức này tại Đô Thành người ta căn cứ vào các văn kiện nói về chức vụ Phó Quận Trưởng có từ trước và đề cập đến địa phương hơn Đô thành. Chúng tôi xin trình bày về nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Quận Trưởng cũng như sự ủy quyền của Quận - Trưởng cho Phó Quận Trưởng với tính cách tổng quát hầu có l ý niệm về vai trò của viên chức này.

Chức vụ Phó Quận Trưởng đã được đề cập đến qua n h iều văn kiện pháp lý quan trọng kể sau.

A.- THÔNG TƯ 1526 BNV/NC/6 NGÀY 27-02-1965 của Tổng Trưởng Nội
Vụ ấn định nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Quận Trưởng :

1.- Nhiệm vụ của Phó Quận Trưởng :

a.- Phó Quận Trưởng có thứ vị ưu tiên sau Quận Trưởng để
giải quyết mọi công vụ thuộc nền Hành chánh Quận khi có chỉ thị
của Quận Trưởng hay khi được Quận Trưởng ủy quyền.

b.- Phó Quận Trưởng đương nhiên thay thế Quận Trưởng trong
nhiệm vụ chỉ huy hành chánh trong Quận trong trường hợp Quận
Trưởng vắng mặt hay bị cản trở, nhất là khi có biến cố quan trọng
trong khi Quận Trưởng không thể trực tiếp ra mệnh lệnh.

2.- Vấn đề Ủy quyền cho Phó Quận Trưởng :

Quận Trưởng có thể ủy quyền thường trực cho Phó Quận
Trưởng về 3 loại vấn đề :

- a..- Hành chánh tổng quát kể cả kinh tế và xã hội
- b..- Tài chính và thuế vụ
- c..- Trật tự và an ninh tổng quát

a..- Về phương diện hành chánh có những điểm ủy quyền
kể sau :

- Giải quyết mọi vấn đề hành chánh, kinh tế, xã hội...
đã có những nguyên tắc thi hành rõ rệt hay có chỉ thị rõ ràng của
Quận Trưởng.

- Duyệt ký các công văn gửi các Trưởng chi chuyền môn
- " " những giấy tờ thường như bản sao các công -
chứng thư kể cả chứng thư hộ tịch
- Thị thực các chữ ký của các viên chức xã trên các -
công chứng thư, tờ khai gia đình...
- Thị thực các chữ ký của các viên chức xã trên các công
chứng thư kể cả chứng thư hộ tịch...

a..- Về phương diện tài chính, thuế vụ :

- Kiểm soát các ngân sách xã và kế toán xã, trình bù
kiểm soát lên Quận Trưởng.
- Trong nom, hướng dẫn việc lập ngân sách xã và các bộ
thuế.
- Ký các giấy phép xuất công nho xã tối mức tối đa hưu
định theo tỉ lệ địa phương và sự tín nhiệm đối với
đường sá để trả các chi phí về nhân viên và điều hành
văn phòng cơ quan hành chánh xã và các chi phí thông-
thườn g.

- Chứng thực các chứng từ chi tiêu của xã

A.- Về phương diện chính trị và an ninh tổng quát

- Đôn đốc hoạt động của cơ quan Cảnh sát

- Phối hợp công tác tình báo dân sự với các cơ quan quân sự

- Thị hành kế hoạch an ninh tổng quát dưới sự kiểm soát trực tiếp của Quận Trưởng.

Thông tư trên còn ghi rằng trên chỉ là bảng chỉ dẫn với mức tối thiểu những công việc mà Quận Trưởng cần ủy nhiệm cho Phó Quận Trưởng. Quận Trưởng có thể mở rộng sự ủy nhiệm hơn nữa. Thông tư còn nhấn mạnh sự ủy quyền này không phải chỉ là sự ủy nhiệm duyệt ký một số giấy tờ mà còn là sự ủy nhiệm tham quyền nữa, tức là các hành vi của Phó Quận Trưởng thực hiện theo văn kiện ủy quyền sẽ coi như đích hành vi của đương sự.

B.- THÔNG TƯ 122-TT/Th.T/PC.I NGÀY 25.07.1969 :

a.- Phó Quận Trưởng : là phụ tá của Quận Trưởng trong tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền Quản kinh cả vấn đề an ninh, bình định. Là một viên chức Hành chính, Phó Quận Trưởng phải là phụ tá Quận Trưởng trong những công việc hành chính. Thường xuyên, về mặt này, nhiệm vụ của Phó Quận Trưởng cũng tương tự như nhiệm vụ Phó Tỉnh Trưởng. Phó Quận Trưởng cũng là phụ tá Quận Trưởng về mọi vấn đề an ninh tổng quát trong Quận ngoại trừ vấn đề quân sự thuần túy.

b.- Vấn đề ủy quyền của Quận Trưởng cho Phó Quận Trưởng

Việc này ủy quyền này giống ủy quyền tại cấp Tỉnh nhưng trong quản hat nhỏ hơn (Thông tư đã không đi vào chi tiết).

C.- SÁC LỆNH SỐ 129-SL/NV NGÀY 25-7-69) của Thủ Tướng Chánh Phú Trần Văn Hương an định về nhiệm vụ và quyền hạn cũng sự ủy quyền của Phó Đô, Tỉnh, Thị Trưởng và Phó Quận Trưởng. Nhưng riêng Phó Quận Trưởng Sắc Lệnh đã không đề cập đến sự ủy quyền mà chỉ đề cập đến nhiệm vụ mà thôi :

- Phó Quận Trưởng là phụ tá của Quận Trưởng trong tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền Quản kinh cả vấn đề an ninh bình định.

- Nhiệm vụ quyền hạn của Phó Quận Trưởng trong bản chất bắt nguồn từ chức chưởng Quận Trưởng nhưng không phải vì vậy mà Phó Quận Trưởng không có nhiệm vụ rõ rệt.

- Phó Quận Trưởng phụ tá Quận Trưởng trong tất cả các công việc hành chính thường xuyên.

- Phó Quận Trưởng phụ tá Quận Trưởng trong mọi vấn đề an ninh tổng quát trong Quận ngoại trừ những vấn đề quân sự thuần túy. Phó Quận Trưởng theo dõi sự thi hành các kế hoạch an ninh, phối hợp hoạt động các cơ quan hành chính và quân sự nhất là các cơ quan an ninh, cảnh sát tại Quận.

Qua các văn kiện pháp lý kể trên chúng ta đã có ý niệm tổng quát về nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Quận Trưởng cùng sự ủy quyền của Quận Trưởng đối với Phó Quận Trưởng. Bây giờ chúng tôi xin trình bày 1 vài hoạt động của Ông Phó Quận Trưởng Quận 8 trong việc điều hành Quận để xem ông hành xử quyền hạn và nhiệm vụ của mình như thế nào hẫu tóm biết vai trò của Phó Quận Trưởng tại một Quận Đô Thành.

II.- ÔNG PHÓ QUẬN TRƯỞNG QUẬN 8 VÀ VIỆC ĐIỀU HÀNH QUẬN :

1.- Ông Phó Quận Trưởng :

Ông Võ Thành Viết Phó Quận Trưởng Quận 8 là một thanh niên trẻ, bắt thiệp. Ông cũng là bạn cùng trường cùng khóa học và tốt nghiệp với Ông Quận Trưởng tại Học viện Quốc gia Hành chính. Tuy nhiên so về mặt tuổi tác và thâm niên công vụ Ông Quận Trưởng có phần trội hơn (Ông Quận Trưởng là công chức trước khi học tại Học viện QGHC). Trước khi về phục vụ tại Quận 8 ông đã từng đảm nhiệm chức vụ Phó Quận Trưởng tại địa phương. Do đó ông đã thi hành nhiệm vụ 1 cách không khó khăn nhờ ở những kinh nghiệm sẵn có dù vai trò của ông tại một Quận Đô Thành có ít nhiều khác biệt với địa phương nơi ông phục vụ.

Với lòng hăng say của tuổi trẻ, với sự giao hảo tốt đẹp giữa ông và Ông Quận Trưởng đối với Ông Phó Quận Trưởng trên phương diện chỉ huy vừa trên phương diện tình cảm ban bè nên Ông Phó Quận Trưởng đã cố gắng hoạt động tích cực và xứng đáng quyền hạn và cương vị của mình.

Về việc ủy quyền của Quận Trưởng cho Phó Quận Trưởng tại Quận 8 thi theo QB số 70/QĐ/HC ngày 22-01-1971 của Quận Trưởng Quận 8, Ông Phó Quận Trưởng được ủy nhiệm duyệt ký một các văn kiện sau :

a.- Hành chính :

- Chuyển văn, phiếu gửi, sao văn gửi các Quận, các cơ quan khác và Phường Khóm.

- Các văn kiện gửi các cơ quan trong và ngoài Quận, trừ những văn kiện có tính cách quyết định :

- Giấy phép hội họp
- Giấy phép hat
- Xác nhận tình trạng gia cảnh để xin hoàn dịch
- Các chứng chỉ hành chánh

b.- Kinh tế, vệ sinh :

- Giấy phép chuyên chở nước mắm, muối
- Giấy phép sửa chữa tiêu qui mô
- " " hành nghề tiêu công nghệ loại A
- Linh thi hành tống đạt cho các gia chủ xây cất bất hợp pháp

c.- Hộ tịch :

- Các sổ hộ tịch (sanh, tử, hôn thú)
- Các trích lục về hộ tịch

d.- Thue vu :

- Chịu trách nhiệm đôn đốc việc lập bộ thuế, hành thu thuế, kiểm soát thuế môn bài
- Gửi các quỹ ứng trước và đôn đốc lập hồ sơ chứng minh.
- Biên lai nhận tiền thuế sửa chữa tiêu qui mô và thù lao tám liêm, kết toán số thâu nhập các khoản trên.
- Trung gian ngân kho.

e.- Bình định phát triển :

- Ký tên các bảng chiết tính vật liệu trong hồ sơ phát triển Phường.
- Chịu trách nhiệm chương trình giáo dục tráng niên

Theo Quyết định trên Ông Trưởng Phòng Tòa Hành Chánh Quận có thể ký thay ông Phó Quận Trưởng một số văn đề đã được ủy nhiệm riêng cho ông Phó Quận Trưởng khi Ông này vắng mặt và ngược lại.

Ngoài ra sự ủy quyền quyết ký một số văn kiện nếu trên sự ủy quyền quyết định một số công việc không thấy đề cập đến

trong một văn kiện nào. Việc ủy quyền này đã sử dụng linh động theo thực tế. Thật vậy trong hoạt động hàng ngày trongcũng như ngoài văn phòng Ông Quận Trưởng đã linh động văn đề ủy nhiệm quyền hành cho ông Phó Quận Trưởng để giải quyết một số vấn đề tùy theo khả năng ông Phó Quận Trưởng và sự tín nhiệm của Quận Trưởng đối với Phó Quận Trưởng Ví dụ thay mặt Ông Quận Trưởng chủ tọa và quyết định trong một vài phiên họp, đại diện Ông Quận trong một buổi lễ công cộng, kiểm tra các hoạt động hành chánh của Phương Khóm.

2.- Việc điều hành của ông Phó Quận Trưởng :

1.- Điều hành trong văn phòng :

Hàng ngày đúng 8 giờ hoặc có khi trễ hơn chút ít vì vấn đề di chuyển từ tư gia đến sở, Ông Phó Quận Trưởng đã có mặt tại phòng làm việc. Công việc bình thường của ông là đọc và cứu xét các hồ sơ mà hôm qua chưa giải quyết xong hoặc các hồ sơ mà nhân viên vừa đem để nộp. Ông phết hay ký vào các chứng từ và bấm chuông để người tùy phái đem các giấy tờ từ phòng ông để trả lại cho dân chúng hoặc trả về nhân viên phụ trách phản hành. Có khi hồ sơ phải đưa lên Quận Trưởng để duyệt xét và ký vào. Đối với các hồ sơ khẩn ông thường xem xét trước, việc phân biệt loại công văn khẩn, mật, bình thường được phân biệt nhờ màu của bìa đựng hồ sơ (ví dụ : khẩn : bìa màu đỏ, bình thường : bìa màu vàng) do đó nhìn vào bìa hồ sơ là ông biết ngay cái nàophải duyệt xét trước. Khi xem xét hồ sơ nhân thay có vài điểm không được đầy đủ hoặc cần nhiều yếu tố trước khi quyết định ông thường cho mời nhân viên phụ trách phản vụ liên hệ để hỏi thêm vài chi tiết rồi sau đó hồ sơ sẽ trả về nhân viên để sửa chữa lại hoặc ông ký ngay và giao cho nhân viên. Nhiều khi Ông liên lạc qua máy điện thoại hoặc đích thân cầm hồ sơ lên gấp Ông Quận Trưởng để thảo luận hoặc để xin ý kiến của Ông Quận trước khi giải quyết nội vụ. Đối với một số giấy tờ ông thường phai ký ngay để dân chúng khỏi chờ đợi sau khi có sự kiểm soát của nhân viên liên hệ trước khi trình ký.

Ngoài ra đọc và phê công văn là công việc thường xuyên của Ông Phó Quận Trưởng. Khi một công văn đến Tòa Hành Chính Quận, nhân viên thừa hành vào sở và trình lên Ông Trưởng phòng sau đó trình Ông Phó Quận Trưởng để ông phê vào rồi sẽ trình Ông Quận Trưởng để nhận lời phê cuối cùng sau đó mới phân phối đi các ban tùy lời phê của Quận Trưởng.

Trong khi làm việc Ông Phó Quận Trưởng thường phải tạm ngưng công việc để nghe điện thoại, tiếp một vài khách quen và nhất là tiếp một vài người dân đến để trình bày về vài khó khăn khi làm giấy tờ và thỉnh cầu ông giải quyết. Trong các trường hợp đó ông thường cố gắng giải quyết trong phạm vi quyền hạn sẵn có hoặc ông trình lên ông Quận Trưởng để vị này toàn quyền quyết định.

Thỉnh thoảng ông đi đến các phòng các ban để hỏi han công việc, hoặc đôi khi thay vì mời trưởng ban đến phòng để bàn công vụ ông cũng tự đến gặp các vị trên để giải quyết công việc. Đi thăm các phòng cũng là 1 thói quen của ông. Người mà ông thường gặp nhất có lẽ là Ông Trưởng Phòng Tòa Hành Chánh vì trong vài vấn đề quản trị nội bộ khi Quận Trưởng vắng mặt ông cần có vài ý kiến của ông Trưởng Phòng người đã phục vụ lâu năm tại Quận này.

Hàng tuần ông cùng Ông Quận Trưởng hoặc đôi khi ông đại diện Quận Trưởng chủ tọa các buổi họp có tính cách nội bộ trong các ban tại Tòa Hành chánh để đúc kết các công việc và giải quyết các khó khăn trong nội bộ. Ngoài ra, còn có các phiên họp vào thứ 3 hàng tuần giữa các ban trong Tòa hành Chánh và, các Phường Khóm, các chi chuyên môn trong Quận để giải quyết các vấn đề chung. Trong các buổi họp đó ông cũng thường thay mặt Quận Trưởng ra nhiều chỉ thị, quyết định nhiều vấn đề quan trọng.

2.4 Công việc ngoài văn phòng :

Ông Phó Quận Trưởng cũng thường được Quận Trưởng ủy quyền thay mặt trong các buổi lễ long trọng như : khánh thành trường học, kỷ niệm viện, phát động chiến dịch công tác cộng đồng... Ông còn thay mặt Quận Trưởng đích thân đi kiểm soát số đơn đọc việc tổ chức diễu hành Phường Khóm để các nơi này phục vụ dân chúng hữu hiệu hơn. Trong các phiên họp hay hội thao tại Tòa Đô Chánh ông thường được Ông Quận Trưởng cử đi dự hàng tuần

Tiểu đoạn 3 : HOẠT ĐỘNG CỦA ÔNG TRƯỞNG PHÒNG TÒA HÀNH CHÁNH QUẬN 8

Ông Trưởng Phòng Tòa Hành Chánh Quận 8 hiện được 45 tuổi dáng người ốm, tam thước và rất chững chạc trong cử chỉ, lời nói nhưng không kém phần vui vẻ. Là một cựu Trung úy thời Pháp thuộc giai ngũ bước ngay vào đời công chức cho tới nay với

ngạch tham sự thượng hàng và với gần 20 năm công vụ. Ông cũng đã từng giữ chức vụ Phó Quận Trưởng Quận 8 trong suốt 5 năm liền nên Ông đã tỏ ra hiểu biết rất nhiều về tổ chức và điều hành Quận này. Với những kinh nghiệm và uy tín sẵn có ông đã được Quận Trưởng, Phó Quận Trưởng cùng nhân viên kính trọng. Sau khi ông không còn giữ chức vụ Phó Quận Trưởng nữa ông có ý định từ dịch về hướng tuổi già nhưng đã được thương cắp lưu giữ lại phần vì công vụ phần vì uy tín sẵn có của ông.

Theo Quyết Định số 70/QĐ/HC ngày 22-01-1971 của Quận Trưởng Quận 8, Ông Trưởng Phòng Tòa Hành Chánh Quận 8 được ủy quyền quyết ký một số văn kiện sau :

a.- Hành chánh :

- Thị nhận chữ ký tên các văn kiện thường
- Thị nhận bản sao các văn kiện thường
- Chứng số sách bút toán, cầm đồ
- Ký tên các giấy mời.

b.- Quản vụ :

- Danh sách kiểm tra thanh niên
- Tờ khai lược giải cá nhân
- Chứng tờ cơ mật lục cơ giải cá nhân và thẻ trung bình
- Giấy thay đổi và trình diện cựu quân nhân trừ bị tại gia.
- Biên lai khai văn bằng và địa chỉ của thanh niên có bằng Tú Tài.

c.- Vệ sinh hành chánh :

- Tờ khai hành nghề tiêu công nghệ.
- Biên bản niêm yết, bố cáo điều tra tiền và bất tiền.
- Tờ khai lúa gạo, sự hoạt động của nhà máy xay lúa

d.- Hộ tịch :

- Diệp văn kỳ nghiêm chứng tâm liêm, hốt cốt
- Giấy phép chôn, cấp huyết mã, di chuyển thi hài
- Kiến thị tờ khám nghiệm tử thi

Ngoài việc ủy quyền ký các loại văn kiện trên Ông Trưởng phòng còn ký thay một số văn kiện, và hành xử một số quyền thuộc thẩm quyền của ông Phó Quận Trưởng (đã được Quận-Trưởng ủy nhiệm) khi cả hai Ông Quận Trưởng và Phó Quận Trưởng đều vắng mặt.

Thực tế công việc của Ông Trưởng Phòng hầu hết thường có tính cách điều hành nội bộ như : lo về các vấn đề nhân viên điều động nhân viên đi các ban trong Tòa hành chánh, lập phiếu phê điểm nhân viên Quận và nhân viên Phường Khóm.

Ông còn tổ chức các cuộc họp nội bộ trong Quận, điều động các nhân viên liên hệ trong các cuộc họp, thư mời Phường Khóm, các cơ quan ngoại thuộc...

Ông vẫn thường có mặt tại văn phòng luôn để điều hành nội bộ dù có khi cả 2 Ông Chánh và Phó Quận đều vắng mặt vì công vụ. Hơn nữa đa số giấy tờ ông Trưởng Phòng được ủy quyền ký đều là các văn kiện thông dụng như sao y, thi thực chủ ký..... và thường phải lấy liền nên ông phải có mặt để ký tên để dân chúng khỏi chờ đợi. Trừ vài trường hợp đặc biệt phải vắng mặt, các giấy tờ thuộc thẩm quyền quyết ký của ông sẽ do Phó Quận Trưởng ký với mục đích phục vụ dân chúng hữu hiệu và mau chóng. Việc ký với các giấy tờ về bản sao, thi thực... đã chiếm rất nhiều thời giờ của ông Trưởng Phòng vì số lượng dịch vụ ngày càng nhiều.

Do kinh nghiệm và thói quen, ông làm việc rất mau lẹ, chúng từ được ông kiểm soát rất nhanh trước khi đặt bút ký. Thật ra giấy tờ trước khi đến tay Ông đã có nhân viên bên ngoài phụ trách phần hành kiểm soát trước. Tuy nhiên đôi khi ông cũng đã nhận ra vài thiếu sót của một vài giấy tờ do sự thiếu sót của nhân viên qua kinh nghiệm và tinh mắt, ông đã trả hồ sơ về và bảo điều chỉnh lại chẳng hạn bản sao để lộn ngày sinh, có vài dấu hiệu cần sửa... mà nhân viên thửa hành kiểm soát còn sót

ĐOẠN 3 : VÀI SẮC THÁI KHÁC CỦA VIỆC ĐIỀU HÀNH QUẬN 8

Khi xét tới điều hành một công sở nào đó ta không thể nào bỏ qua những yếu tố đóng vai trò rất quan trọng đó là : thông báo, phối hợp huấn luyện tu nghiệp và giao tế nhân sự. Các hình thức này nếu được tổ chức hữu hiệu chính là những yếu tố thuận lợi cho việc điều hành dễ dàng và ngược lại là những trở ngại khiến cho hoạt động công sở bị bế tắc và không đạt được hiệu năng mong muốn.

Tiểu đoạn 1 : THÔNG BÁO

I.- THÔNG BÁO NỘI BỘ :

Hệ thống tổ chức Quận 8 không quá đa tạp nên vấn đề

thông báo, liên lạc trong nội bộ Quận rất đơn giản. Giữa các ban trong Tòa hành chánh Quận không có sự liên lạc bằng giấy tờ văn thư phiền phức mà thường trái lại các trưởng ban hay nhân viên gặp trực tiếp nhau để giải quyết các vấn đề có liên quan giữa nhiều ban khác nhau. Tuy nhiên đối với một vài vấn đề đặc biệt và khi có chỉ thị của Quận Trưởng, ban liên hệ phải phúc trình lên Quận Trưởng dưới hình thức viết tay. Ví dụ trường hợp dân chúng khiếu nại về việc làm mất vệ sinh của một cơ sở tiêu công nghệ Quận Trưởng chỉ thị cho ban hoạt vụ điều tra và phúc trình nội vụ lên Quận Trưởng sau khi có ý kiến của nhân viên điều tra và cung trưởng ban hoạt vụ. Trong những trường hợp cần hỏi nhân viên vài vấn đề hoặc ra chỉ thị, các vị chỉ huy thường cho mời nhân viên vào văn phòng để gặp trực tiếp hay có khi chính vị chỉ huy đích thân gặp nhân viên để ra chỉ thị.

Giữa các vị chỉ huy trong Quận đã có sự liên lạc mật thiết và chắc chắn. Họ thường gặp nhau luôn để giải quyết các vấn đề công vụ vì đối với việc áp dụng các thủ tục hành chánh trong việc cấp các giấy tờ cho dân chúng, Tòa Hành chánh đã cố gắng đơn giản thủ tục và thời gian cứu xét hồ sơ đến mức tối đa để phục vụ dân chúng hữu hiệu. Thực hiện mục đích trên đòi hỏi các vị chỉ huy và nhân viên thửa hành phải làm việc tích cực và mau chóng đồng thời có những quyết định đúng lúc, hợp thời. Muốn thế những thủ tục trình ký phúc tạp đều được giảm thiểu mà mỗi người vẫn có trách nhiệm về phần vụ mình.

• II.- THÔNG BÁO NGOẠI LAI :

a.- Đối với dân chúng :

Các phương tiện thông báo thông dụng nhất là :

- Dán thông cáo tại các phòng chờ đợi của Tòa Hành Chánh Quận, các văn phòng Phường Khóm, các nơi công cộng.
- Hệ thống truyền thanh, truyền hình, xe thông tin đi đến các Phường và Khóm.

Ngoài ra đối với những công tác có tính cách đặc biệt như bầu cử, các chiến dịch phát triển cộng đồng Quận thường tổ chức các đoàn công tác gồm các cán bộ thông tin Phường, Khóm NDTV để đi đến tận các liên gia, gia đình để phỏng thanh kêu gọi, phát truyền đơn....

2.- Đối với các chi chuyên môn, các cơ quan bên ngoài :

Sự liên lạc với các cơ quan này rất dễ dàng nhờ phương tiện thông tin mau chóng và khoán cách không giới hạn .

Điện thoại được coi là phương tiện liên lạc nhanh và hữu hiệu nhất mà các cấp chỉ huy Tòa hành chánh Quận hay dùng để liên lạc với cơ quan bên ngoài.

Tiêu đoạn 2 : KIỂM SOÁT

1.- KIỂM SOÁT NỘI BỘ :

1.- Đối với nhân viên :

Trong hoạt động hành chính thường nhật cấp chỉ huy tại Quận không theo một phương pháp nào để kiểm soát thủ tục, kiểm soát nhân viên.. mà thường hành động do kinh nghiệm và thói quen ví dụ bất thadder Ông Quận Trưởng đến một ban để hỏi han nhân viên hoặc để biết xem một van đề ông đang lưu ý diễn tiến tới đâu rồi. Chúng tôi đã có lần chứng kiến trong một phiên họp nội bộ Ông Quận Trưởng đã khiển trách một số nhân viên đã đi trễ và sớm gây ảnh hưởng tâm lý không tốt đẹp đối với dân chúng khi họ cần đến cơ quan mà không gặp nhân viên nên phải chờ đợi hay ra về hôm khác lại trở lại làm mất thời giờ của họ.

Các giấy tờ trước khi ký đều được cấp chỉ huy có trách nhiệm kiểm soát lại cẩn cú vào các chữ ký tắt hay dấu hiệu kiểm soát hợp lệ của nhân viên thừa hành.

2.- Đối với Phường Khóm :

Quận Trưởng đã kiểm soát thường xuyên các cơ quan này để công vụ được điều hành tốt đẹp. Ngoài những báu cáo phúc trình của Phường Khóm có tính cách thường xuyên hay bất thường liên quan đến nhiều lãnh vực khác nhau, Ông Quận Trưởng hoặc Phó Quận Trưởng thường đích thân đến tận nơi để xem xét hoạt động các tổ chức của Phường Khóm nhất là Phường (vì nơi đây thường hoạt động thường xuyên) hầu để tìm ra những bê bối của các viên chức này. Trong một cuộc đi xuống thăm bat thanh tại một Phường trong Quận, Ông Quận Trưởng nhận thấy Phường Trưởng đã không cho dán các thông cáo, các chỉ dẫn về việc khai sanh cho con em từ 1 đến 9 tuổi mà chưa có khai sanh trong chiến dịch hộ tịch Quận vừa phát động. Ông Quận Trưởng chỉ thi cho Phường Trưởng thi hành ngay những để sửa sai thiếu sót đó.

Một trường hợp khác, Ông Quận Trưởng nhận được đơn tố cáo về hành động bê bối của viên chức Phường Khóm ông đến điều tra cho rõ hầu sửa chữa những khuyết điểm và áp dụng những chế tài đối với các viên chức kể trên.

II.- KIỂM SOÁT NGOẠI LAI :

Việc kiểm soát nội bộ là một thành phần trong công việc quản trị và điều hành Quận, hoạt động của Quận còn chịu sự kiểm soát từ phía ngoài vì Quận là cơ quan công quyền nằm trong phạm vi Đô Thành với số lượng dịch vụ ngày càng tăng trong khi dân chúng ngày càng tăng, hơn nữa Đô Thành cũng là nơi tập trung của nhiều cơ cấu định chế kiểm soát của quốc gia do đó hoạt động của Quận chịu sự kiểm soát từ nhiều phía.

1.- Kiểm soát chính thức :

a.- Tòa Đô Chánh :

Cơ quan thường cấp trực tiếp kiểm soát Quận tại Đô Thành là Tòa Đô Chánh. Cơ quan này thường có thanh tra kiểm soát định kỳ hay bất thường công việc của Tòa hành chánh. Việc thanh tra định kỳ có tính cách chuyên môn đi từ Quận, Phường, Khóm nhằm kiểm soát về các vấn đề : tổ chức, trang bị phòng ốc, cải tiến thủ tục hành chánh... còn thanh tra có tính cách bất thường là một hình thức giám sát, điều tra. Ví dụ điều tra về những hành động mà theo đơn tố cáo của dân chúng cho đó là hành vi bê bối của Quận chẳng hạn.

b.- Các cơ quan kiểm soát khác :

Giám sát viên, Nhà Tổng Thanh tra hành chánh tài chánh... cũng là những cơ quan kiểm soát công việc hành chánh, tài chánh của Quận.

2.- Kiểm soát phi chính thức :

Đó là sự kiểm soát của các thành phần :

a.- Các đại diện dân cử : Dân biểu, Nghị sĩ, Nghị Viên Hội đồng Đô Thành. Các vị này thường để ý đòn ngón các hoạt động của Quận đối với dân chúng để tìm cách những khuyết điểm của Quận hẫu trình bày trên diễn đàn Quốc hội, trong các phiên họp của Hội Đồng Đô Thành.

b.- Báo chí :

Báo chí là diễn đàn của công luận, phơi bày và phản ánh mọi nguyện vọng, quan điểm của dân chúng cáv giới về hoạt động của cơ quan hành chánh. Căn cứ vào đó cấp chỉ huy Quận có thể thấy rõ sự sai lầm trong hoạt động của mình h้า sửa chữa nhất

là các công việc liên quan đến kinh tế, vệ sinh, công tác cộng đồng, chương trình phát triển Phường Khóm... thuộc phạm vi trách nhiệm của Quận có liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến quyền lợi của người dân. Nhờ sự luân quan chúng thể hiện qua báo chí nên các nhà hữu trách tại Quận có thể biết được thành quả của chương trình, những hành vi bê bối của nhân viên dưới quyền...

c.-- Những đơn tố cáo, những thư giúp ý kiến của người dân gửi tới Quận cũng là hình thức kiểm soát hoạt động của Quận. Nhờ hình thức này Ông Quận Trưởng có thể điều chỉnh lại hoạt động của cơ quan hay của các thuộc cấp nếu có sự đi sai lệch đường hướng đã định.

Tiêu đoạn 3 : PHỐI HỢP

Để đạt mục tiêu mồng muôn trong các công tác nhất là công tác cần nhiều sự hợp tác của nhiều cơ quan, Quận đã phải phối hợp nội bộ và phối hợp hoạt động với các cơ quan bên ngoài. Đầu tiên là các phiên họp giữa Quận, Phường Khóm và các chi sở chuyên môn hàng tuần để mọi cơ quan báo cáo công tác trong tuần và những khó khăn gặp phải. Sau đó Quận sẽ ra những chỉ thị cần thiết cho các công tác trong tuần sắp tới. Những phiên họp thường cũng được tổ chức với thành phần trên để phối hợp hành động trong vài công tác đặc biệt như : chiến dịch khuyến khích đến làm và lãnh thẻ căn cước, chiến dịch hộ tịch, các chiến dịch liên quan đến bầu cử...

Trong phạm vi nội bộ các ban trong Quận có những phiên họp để điều hợp phân công trong nhiều công tác nhất là vào mùa bầu cử.

Tiêu đoạn 4 : HUẤN NGHỀ, TU NGHIỆP

Việc huấn luyện, tu nghiệp nhân viên trong Tòa Hành chánh do Tòa Đô Chánh đảm trách theo lịch trình hàng năm. Quận sẽ gởi nhân viên đi thụ huấn hoặc tu nghiệp tùy theo nhu cầu công vụ của Tòa hành chánh. Việc gởi nhân viên đi huấn luyện, tu nghiệp dựa theo các tiêu chuẩn sau :

- Khả năng kém
- Chưa đi huấn luyện lần nào
- Tình nguyện

Ngoài một số giờ ổn định để đi huấn luyện nhân viên vẫn phải làm việc tại văn phòng và không được hưởng phụ cấp gì khi đi huấn luyện hoặc tu nghiệp. Việc huấn luyện, tu nghiệp bao gồm các lãnh vực : chuyên môn, chính trị....

Cấp chỉ huy tại Quân thường được Tòa Đô Chánh cùi tham dự các khóa hội thảo, học tập chính trị... tại Tòa Đô Chánh.

Bík Đài
THỰC TRẠNG SINH HOẠT CỦA PHƯỜNG

ĐOAN I : ÔNG PHƯỜNG TRƯỞNG PHƯỜNG CHÁNH HÙNG

Ông Phường Trưởng Chánh Hùng hiện tại là người ngoài 50 tuổi, người hơi mập, hoạt động của Ông rất khoan thai từ tốn. Tuy học lực không cao nhưng Ông tỏ ra có kinh nghiệm nghề nghiệp. Là người sinh trưởng và sinh sống từ nhỏ tại Phường này hơn nữa đã trọng tuồi, Ông Phường Trưởng được rất nhiều người trong Phường quen biết. Ông ít nói nhưng không tỏ ra quen gì, người dân thường thích gặp thẳng Ông khi có điều gì cần và Ông thường sốt sắng giải quyết. Tuy vậy Ông cũng thường vẫn công việc nhiều lại thi thoảng mọi phuong diện. Ông thường đi họp ở Quận rất đều ít khi vắng mặt trong hầu hết mọi phiên họp. Đối với nhân viên Ông thường để họ tự do thi hành nhiệm vụ không tỏ ra là một vị chỉ huy khó tính. Với những đức tính trên Ông Phường Trưởng Chánh Hùng đã chiếm được cảm tình của nhân viên và nhiều người. Đó là yếu tố giúp việc điều hành dễ dàng vậy.

Phường chỉ là cung trung gian giữa người dân và Quận. Phường Trưởng được phép quyết ký một số giấy tờ do sự ủy quyền của Quận. Nói rõ hơn bản chất hoạt động của Phường có tính cách hành chính do đó việc mô tả sinh hoạt của Phường không thấy nhiều điểm phức tạp so với các tập thể địa phương tự trị khác.

Về việc ủy quyền quyết ký các giấy tờ theo quyết định số 552/Q8/H ngày 9-7-1968 của Quận Trưởng Quận 8 đã ủy quyền cho Phường Trưởng quyết ký một số giấy tờ sau đây thuộc Quận 8

- Chứng chỉ chỗ ở
- " " hành kiểm
- " " song chung
- " " gia cảnh, độc thân, tổ phụ...
- " " chưa tái giá
- " " thất nghiệp
- " " nghèo khổ
- " " không phải là công hay tư chức
- " " tờ khai gia tư xin học bổng

- Thị nhận chữ ký các giấy chủ bảo đảm cho người vô ngư trong gia đình
- Chúng nhận tờ khai gia đình
- Kiểm nhận tờ khai mất giấy cam đo
- Cấp giấy phép hội họp về quan, hôn, tang tế
- Cấp giấy phép đi làm ăn

ĐOẠN II : MỘT NGÀY HOẠT ĐỘNG CỦA ÔNG PHƯƠNG TRƯỜNG CHANH HUNG

Để có một cái nhìn khái quát về sinh hoạt của Phương chúng tôi xin trình bày sau đây "một ngày hoạt động của Ông Phương Trường tại văn phòng"

8g30 : Ông Phương Trường có mặt ở phòng làm việc. Trong khitại phòng chờ đợi ở lâu dưới đã có một số đông dân chúng đứng chờ để xin giấy tờ.

Trên bàn làm việc của Ông Phương Trường đã có một số hồ sơ chờ ký. Nội bất trong chúng bao gồm là những tờ khai gia đình vì hầu hết mọi loại giấy tờ xin đều phải kèm tờ khai gia đình.

Như đã có thói quen, chậm rãi tháo cắp kính cẩn từ trong một cái hộp nhỏ ra trong túi áo, ông đeo vào và tay lanh lẹ giờ tung bồ sơ. Liếc xem tống quát để biết loại giấy tờ xin là loại gì (xin đi chuyên, rớt tên ra khỏi tờ khai gia đình...) sau đó Ông kiểm soát xem có sự trùng hợp lý lịch trong tờ khai giao dịch và lá đơn không. Rồi Ông nhìn dấu ký tắt của Ông phủ trách nhiệm và lá đơn không. Ông đặt bút ký và để qua một bên. Công việc đổi hỏi không. Ông đặt bút ký và để qua một bên. Công việc thuật lại tuy dài dòng nhưng thực tế Ông làm rất nhanh hau như đã thao việc. Các hồ sơ sau này cũng được Ông xem xét qua các tác động tương tự.

8g45 : Số hồ sơ trên bàn đã giải quyết xong. Người tùy phái bước vào phòng đem sắp hồ sơ mới lên để trên bàn. Ông hỏi người tùy phái đi công văn lên Quận chúa, nếu chưa đi thì đi sớm đi và nhớ lấy về đây các thông cáo cùng các mẫu án chỉ về khai sinh trong chiến dịch hộ tịch Quận sắp phát động để dân chodân chúng được biết.

Người tùy phái dạ tiếng nhỏ và lấy những hồ sơ Ông đã ký xong lúc này rời bước ra khỏi phòng. Công việc duyệt ký của Ông lại tiếp tục.

8g55 : Một người đàn ông đứng tuổi bước vào phòng trình một số giấy tờ và tờ khai gia đình và nói rằng y đến đây theo lời dặn của Ông Phường hôm qua và đã bỏ túc hò sơ đây dù. Ông Phường - Trưởng xem qua các giấy tờ rồi đặt bút ký xong trao lại cho người đàn ông đó và bảo đem xuống dưới lầu đóng dấu vào. Người đàn ông cảm ơn Ông Phường Trưởng và hỏi hé ra khỏi phòng, ve mặt có vẻ hài lòng.

9g10 : Một anh cán bộ NDTV (biết phải làm việc tại văn Phòng Phường) bước vào phòng và nói rằng Ông phu tá bảo len trình Ông Phường quyết định về trường hợp một người xin giấy đi chuyênmà ngày và nơi sinh của y trong tờ khai gia đình có hơi khác với cản cước. Ông Phường Trưởng nói : "Nói với Ông ta về làm đơn dinh kèm khai sinh, cản cước xin xác nhận lại chờ nếu không gặp rắc rối hoài". Anh cán bộ dạ và vừa bước ra khỏi phòng bị Ông gọi lại, vừa đưa một hồ sơ vừa nói rằng bảo người có tên trong đơn này làm lại đơn vì viết lộn tên họ lung tung làm sao ống ký được.

9g20 : Ông tiếp một người khách quen, câu chuyện kéo dài phần nhiều là chuyện riêng tư. Trong khi tiếp chuyện Ông vẫn ký hồ sơ, người uán bộ im lặng trình hồ sơ mới và lấy hồ sơ ký xong xuống nhà dưới đóng dấu và phát cho dân chúng.

9g35 : Tổng Thư ký NDTV Phường gấp Ông làm gián đoạn câu chuyện giữa Ông và người khách. Thấy không còn gì nữa Ông khách đứng dậy bắt tay ra về. Ông Tổng Thư ký hỏi ý kiến Ông về việc huy động các bộ NDTV theo chỉ thị của Quận để tập họp di diễn hành nhân ngày Quân Lực. Hai người bàn luận rất lâu về vấn đề đó.

10g : Ông rời phòng làm việc, bước xuống lầu, xem tổng quát - hoạt động của các nhân viên, gặp Ông phu tá nói vài câu chuyện đồng thời giải quyết luôn vài giấy tờ của cô thư ký còn dang phân vân chưa dám thêu nhận với phải chờ Ông quyết định.

10g20 : Ngồi vào phòng làm việc, Ông ký số công văn đến do người tùy phái mang lên và sau khi lấy công văn ở Quận về. Ông đọc các công văn đó.

10g40 : Ông tiếp chuyện một người lên khiếu nại về trường hợp hồ sơ của y bị bắc. Ông xem lại giấy tờ và giải thích cho đường sự rõ

11g : Người tùy phái và anh cán bộ NDTV khiêng các chồng đơn về xin khai sinh để trong một góc phòng, sau đó trao ông vài tờ thông cáo lấy từ Quận về. Ông bảo dân ở phòng đợi cho dân chúng biết.

11g30 : Chỉ còn vài ba hồ sơ trên bàn ông ký cho xong hết và hỏi người tùy phái còn hồ sơ nữa đam ông ký nhanh.

11g40 : Ông rời văn phòng về nhà.

ĐẦU CHIỀU :

Dân chúng chờ đợi xin giấy tờ tương đối ít không như ban sáng.

2g30 : Ông có mặt tại văn phòng và tống táct đầu tiên lại ynhus lúc sáng.

3g : Một người dân bà bỗng con gặp Ông để xin Ông ký giấy gia hạn tạm trú vì giấy tạm trú mẫn hạn đã lâu nhưng vì quá bận, không đi được. Ông xem giấy tờ hỏi vài chi tiết rồi cũng vui vẻ ký cho đương sự kèm thêm vài lời phàn nàn về sự lơ là của đương sự.

3g20 : Ông bàn luận với Chủ tịch Ủy ban phát triển Phường về công tác đắp một con đường lầy lội trong Phường. Sau đó ông cùng ông chủ tịch rời văn phòng đi thăm công tác gần đó.

4g20 : Về văn phòng Phường, đúng gần bàn làm việc của Ông phu tá, Ông kể lè về công tác làm đường và phàn nàn vì các khuyết điểm của công tác đang thực hiện. Sau đó câu chuyện lại bước sang vài vấn đề lặt vặt khác.

4g40 : Tiếp tục công việc ký giấy tờ

4g50 : Ông gọi cô thư ký bảo đem "sổ kiểm tra dân số" để Ông xem xét và hỏi cô đã có cập nhật hóa mấy người di chuyển hôm qua chưa. Cô thư ký trả lời đã làm xong.

5g : Ông tiếp một người dân đến hỏi về thủ tục giấy tờ. Ông cũng vui vẻ chỉ dẫn.

5g30 : Ông xem lại sổ kiểm tra dân số và ký một số giấy tờ còn lại.

5g40 : Ông rời văn phòng về nhà.

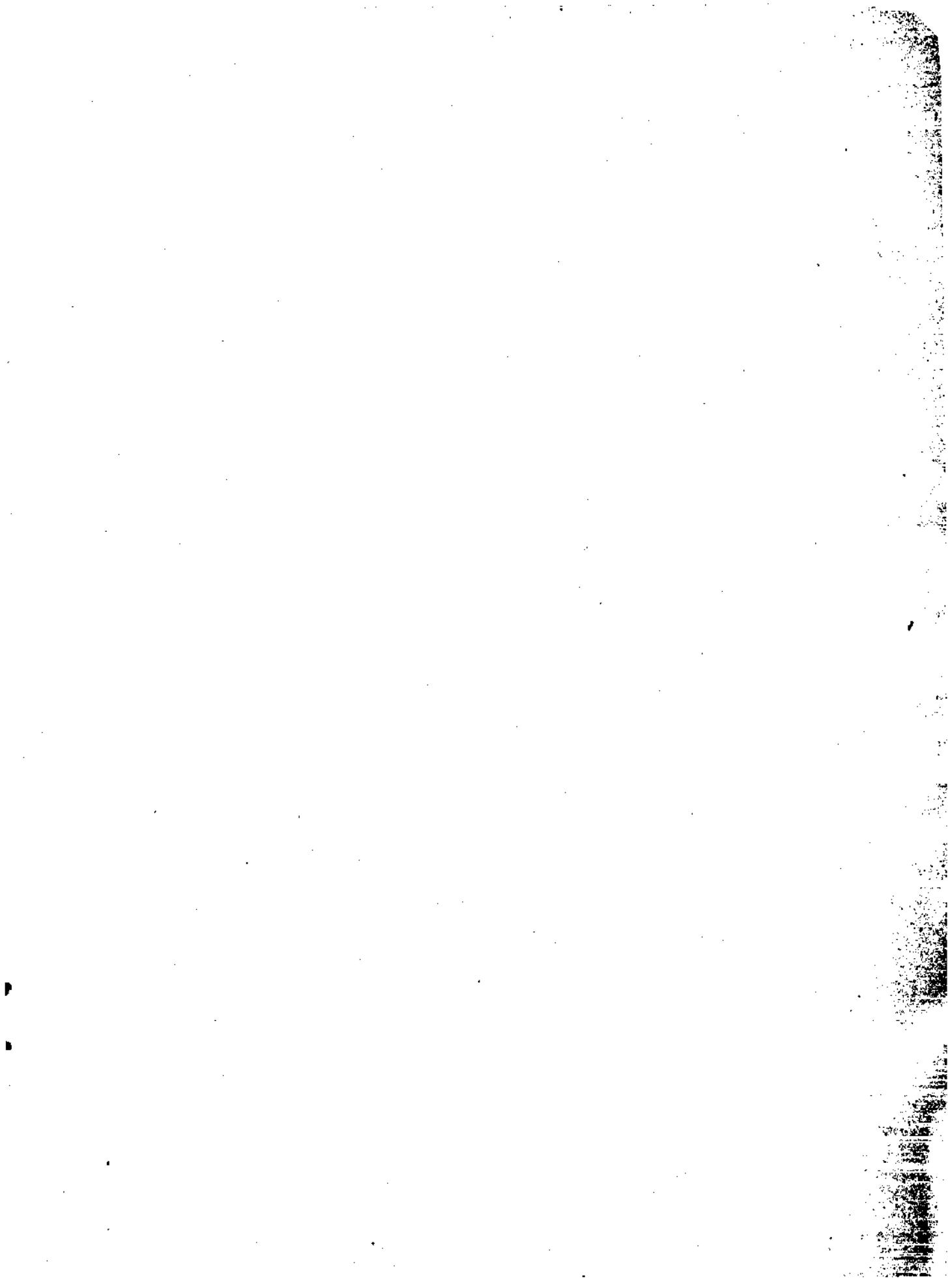
NHẬN XÉT :

Qua các hoạt động điển hình của Ông Phường Trưởng , trong một ngày chúng tôi xin đưa ra vài nhận xét sau :

- Nhân viên cũng như dân chúng có vẻ kính trọng Ông Phường Trưởng một phần vì ông lớn tuổi một phần vì ông song lâu năm tại Phường, phần khác tánh tình ông dễ dãi không làm khó dễ dân chúng.

- Dân chúng thường có khuynh hướng gấp trực tiếp về trình bày thắc mắc hoặc yêu cầu ông giải quyết mau lẹ giấy tờ của họ.

- Công việc văn phòng của ông hầu như chỉ là ký các giấy tờ thông dụng và số lượng giấy tờ khá nhiều hàng ngày . Theo ông cho biết mỗi ngày ông ký không dưới 100 chữ ký.



PHẦN BA :

**THỦ ĐƯA RA VÀI NHẬN ĐỊNH
VÀ ĐỀ NGHỊ CHO VIỆC
ĐIỀU HÀNH QUẢN VÀ PHƯƠNG**

Q ua hai phần trên chúng tôi đã diễn tả tổ chức cũng như điều hành Quyb 8 và Phường "Chánh Hưng". Đối với - nhiệm vụ nghiên cứu hành chính, một l đơn vị hành chính - qua tổ chức và điều hành không chưa đủ, trái lại phải đào sâu vấn đề thêm nữa bằng cách nhận định những ưu khuyết - điểm hau có thể đưa ra một vài phương thức sửa đổi nếu có. Đó chính là mục đích của Phần Cuối Cùng này.

Chúng tôi xin trình bày lần lượt qua các điểm sau :

ĐOẠN I : VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÁNH, TRANG BỊ VÀ NHÂN VIÊN

Tiểu đoạn 1 : VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÁNH

Tại Quận cũng như tại Phường, khi dân chúng xin các giấy tờ các giấy tờ thủ tục được giao dịch đến mức tối đa . Ngoài trừ thời gian chờ đợi tại các cơ quan khác không thuộc Quận hay Phường các giấy tờ được 2 cơ quan này cứu xét tuy phải qua một vài thủ tục nhưng thường thời gian từ ngày nộp hồ sơ đến khi hoàn trả được rút ngắn. Để số các giấy tờ đều được lấy ngay trong buổi nên người dân không phải chờ đợi lâu. Đây là một cải tiến tốt đẹp so với khoảng thời gian trước đây việc cứu xét thường chậm trễ và các đương đơn thường phải đi lại cơ quan hành chính nhiều lần, việc này làm mất nhiều thời giờ cho người dân nhất là giới lao động, buôn bán.

Nhưng thực hiện việc trên đòi hỏi cơ quan hành chính phải có đủ nhân viên vì phải kiểm soát có hợp pháp hợp lệ. Hiện tại nhân viên Quận và Phường đều thiếu thốn đó chính là khó khăn chung không những của riêng 2 cơ quan trên mà còn là tình trạng chung của công sở VN.

Tiêu đoạn 2 : VỀ TRANG BỊ

Nói chung tại Quận và Phường đều thiếu tiền nghi vật chất, thiếu trang bị : công xã, phòng ốc, văn phòng phẩm.. việc này cũng ảnh hưởng không ít đến sự điều hành. Tại Quận có một vài sự thiếu sót trong vấn đề tổ chức như : phòng ốc vẫn còn chất hép, thiếu nơi lưu trữ hồ sơ, công xã tại Quận không đầy đủ. Tình trạng thiếu trang bị tại Phường lại có tính cách trầm trọng hơn ở Quận. Thật vậy nhiều Phường đã thiếu những trang bị vật chất tối thiểu như : trụ sở, bàn ghế, văn phòng phẩm. Trụ sở Phường thường là trụ sở tạm, hầu hết bàn ghế, tủ đựng hồ sơ đều là xin hoặc mượn của tư nhân. Tuy Phường có một số trợ cấp bằng hiện vật văn phòng phẩm nhưng số lượng không đầy đủ và Phường thường phải xin từ nhân trọ cấp thêm. Việc này có thể làm giảm phần nào uy tín của một cơ quan công quyền sau là cấp hạ tầng. Một khía cạnh khác cần chú ý là chúng thường dùng như: đơn mẫu tờ khai giá đình... đã không có sự cung cấp đồng đều. Có nhiều loại án chỉ không cần thiết lắm, đơn chúng ít dùng lại cung cấp quá nhiều trong khi có loại cần dùng nhiều lại cung cấp không đầy đủ.

Phường tiền liên lạc từ Phường lên Quận cũng rất thiếu sót, tùy phái Phường phái dùng phương tiện riêng để di và nhận công văn tại Quận .

Với nhiều thiếu sót về trang bị trên nhất là ở Phường để ảnh hưởng không ít đến việc điều hành. Tuy không muốn nói rằng một tổ chức cần phải có trang bị đầy đủ mới hoạt động hữu hiệu được nhưng dầu sao yếu tố trang bị cũng là một trong những điểm quan trọng trong vấn đề cài to guông máy của một cơ quan hành chính vậy.

Để giúp cho việc quản trị và điều hành được dễ dàng thiển nghĩ nên có những cải thiện sau đây về phương diện vật chất cho Phường :

- Xây cất trụ sở vĩnh viễn cho Phường
- Cung cấp dụng cụ bàn ghế, văn phòng phẩm, mẫu án chí đầy đủ cho Phường.
- Cung cấp phương tiện liên lạc cho Phường bằng một trong các biện pháp sau :
 - Cung cấp công xa cho Phường.

- Án định một phụ cấp di chuyển vận cho Phường
- Gắn điện thoại tại Văn phòng Phường để liên lạc với Quận và cơ quan bên ngoài cũng như với dân chúng

Tiêu đoạn 3 : VỀ NHÂN VIÊN

Về nhân viên có vài sự khiếm khuyết và đây là tóm tắt trạng chung của công sở Việt Nam chứ không riêng gì của Quận và Phường. Nhân viên thường không đáp ứng nhu cầu công vụ, lý do là vì tình trạng nhập ngũ của nam nhân viên khi đến tuổi định. Do đó gây nên hậu quả :

1.- Tuyển dụng với vàng để có người hoạt động : việc này gây hậu quả là có thể tuyển nhiều nhân viên học thức kém, thiếu khả năng hoặc nhiều khi không thể tuyển nhân viên mới được, cơ quan thường xử dụng nhân viên không đúng chỗ như : cán bộ & DTV các bộ phát triển Phường, Khóm biệt phái làm việc tại văn phòng. Hậu quả có thể xảy ra không tốt vì tình trạng bắp bệnh nên họ không sot sáng trong công vụ, công việc hành chánh bị chậm lại

2.- Nhiều nữ nhân viên :

Số nữ nhân viên tại công sở nhiều cũng gây ít nhiều bất lợi cho hoạt động hành chánh của cơ quan như :

- Làm cho công việc hành chánh thiếu nhâm lè vì bản tính phụ nữ không hoạt động mau lè như nam giới

- Nhiều nữ nhân viên đã làm việc hết giờ chứ không hết việc vì thiếu tinh thần cầu tiến như nam giới.

- Nhiều công việc không thể giao cho nữ nhân viên như: giải quyết các việc ngoài nhiệm sở hay tiếp xúc với các cơ quan khác hoặc với nhân dân.

Đó là chưa kể số nữ nhân viên nghỉ phép thường nhiều hơn nam nhân viên vì bệnh hoạn, hộ sản... làm gián đoạn ít nhiều công vụ.

Song song với các yếu tố bất lợi kể trên người công chức vì tình trạng lương bổng ít ỏi, đời sống vật chất quá chất vật gây nên tinh thần bất an. Do đó có nhiều nhân viên làm việc không sot sáng, đi sớm về trễ... ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan.

Để cải thiện tình trạng nhân viên ngoài những biện pháp có tính cách kinh tế, tài chính như cải thiện mức lương tiếp theo nhu yếu phẩm cho công chức... mà ta không đề cập đến mà chỉ đưa ra những đề nghị liên quan đến tổ chức và điều hành của một công sở mà thôi.

1.- Bớt nữ nhân viên bằng cách :

- Xét lại điều kiện tuyển dụng để thu nhận một số ứng viên cựu quân nhân.
- Giảm bớt điều kiện cho ứng viên cựu quân nhân dễ dàng thu nhận.

2.- Án định lại bức thang văn hóa khi tuyển dụng và nâng cao trình độ văn hóa của nhân viên bằng cách :

- a.- Cứu xét lại điều kiện văn bằng khi tuyển dụng (lúc trước đa số nhân viên có học lực trung học được tuyển dụng nay đòi hỏi phải học lực Tú Tài chẳng hạn)
- b.- Cơ quan tuyển dụng chọn nhân viên phải qua một kỳ thi trắc nghiệm về khả năng chuyên môn cũng như kiến thức tổng quát chứ không được tuyển dụng bừa bãi do quen biết, thân thích...
- c.- Việc tuyển chọn nhân viên hành chánh nên căn dựa vào kiến thức tổng quát hơn là khả năng chuyên môn : việc lựa chọn theo tiêu chuẩn này có nhiều điều lợi :
 - Nhân viên dễ nhận thức mau chóng các nguyên tắc hành chánh thông thường trong phần vụ của mình.
 - Nhân viên nhận thức mau chóng ý chính các bản văn biết diễn đạt gãy gọn ý kiến của mình hay của cấp trên một cách gọn gàng, dễ hiểu trên công văn
 - Nhân và thi hành chỉ thị cấp trên một cách sáng suốt, mau chóng và đúng đắn.
 - Linh động khi áp dụng nguyên tắc, thủ tục giấy tờ hành chánh để giải quyết vấn đề. Do đó công việc trôi chảy, nồng xuất cao.

3.- Huấn luyện tu nghiệp về hành chánh, chuyên môn cho những nhân viên thiếu khả năng và việc này phải có tính cách định kỳ và bắt buộc.

DOAN 2 : VAI TRÒ CỦA CẤP CHỈ HUY TẠI QUẬN ĐÔ THÀNH
TRONG VIỆC ĐIỀU HÀNH HÀNH CHÁNH QUẬN

Tiểu đoạn 1 : VAI TRÒ CỦA QUẬN TRƯỞNG

Quận Trưởng là vị chỉ huy đầu não tại Quận, cho nên vai trò của Quận Trưởng rất quan trọng vì giữa vừa chỉ huy nội bộ Tòa Hành Chánh Quận vừa là gạch nối liên giữa Tòa Đô Chánh và dân chúng qua hệ thống Phường Khóm. Do đó Quận Trưởng phải có đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm hành xử chức vụ của mình.

Khác biệt với địa phương, tại Đô Thành hầu hết các Quận Trưởng hành chính đều là các vị chỉ huy dân sự vì vậy vai trò của Quận Trưởng Đô Thành có ít nhiều khác biệt với Quận Trưởng địa phương thường là quân nhân. Một thực trạng thường thấy là vai trò của Quận Trưởng hành chánh tại Đô Thành hầu như bị sút giảm so với địa phương và chỉ còn nằm trong các hoạt động có tính cách hành chánh thuần túy mà thôi. Sự kiện trên do nguyên do :

- Quận Trưởng hành chánh tại Đô Thành không phải là quân nhân, không có binh quyền trong tay vì các vấn đề về quân sự, an ninh đã có nhiều cơ quan khác đảm trách hộ bến, canh những cơ quan chỉ huy đầu não của quốc gia (đặc khu, cảnh sát.)

- Trên nguyên tắc tại Đô Thành cũng như địa phương các chi sở chuyên môn trong Quận thuộc dưới quyền điều động của Quận Trưởng và chịu hệ thống ngang. Nhưng thực tế Quận Trưởng hành chánh tại Đô Thành hầu như không có nhiều quyền hành đối với các cơ quan đó nhất là Ty Cảnh sát Quốc gia vì cơ quan này thường chịu sự chỉ phối của thương cắp trực tiếp của họ là Nha Cảnh sát Đô Thành và Tổng Nha Cảnh sát Quốc gia. Đồng thời cũng đảm trách về vấn đề an ninh còn có vị "Đặc Khu Trưởng" nắm quyền chỉ huy quân sự bảo vệ an ninh thuộc lãnh thổ đặc khu trong đó Quận là 1 phần tử Quận Trưởng cũng không có quyền hành gì đối với cơ quan này. Hơn nữa phần vụ của Đặc khu cũng tách biệt với hoạt động hành chánh của Quận ngoại trừ phần vụ huấn luyện NDTV thay cho Quận (vì Quận không có phương tiện huấn luyện). Do đó quyền hành tại Quận trong Đô Thành được chia thành một thứ "tam đầu chế" mà mỗi người có một phần vụ riêng biệt, đó là Quận Trưởng Hành chánh, Trưởng Ty Cảnh Sát, Đặc Khu Trưởng. Quận Trưởng hành chánh khi cần một trong ba cơ quan

này hỗ trợ trong một công tác nào đó (vấn đề an ninh tổng quát bảo vệ an ninh trong một cuộc lễ...) thường phải viết văn thư báo trước và sự thi hành của các cơ quan trên có sót sắng hay không tùy thiện chí của họ, Quận Trưởng hành chánh không có một chế tài gì cả.

Đối với các chi, sở chuyên môn khác (công chánh, y tế) cũng vậy. Các cơ quan trên thường chịu dưới quyền cơ quan n- thuong cấp của họ (các ty sở chuyên môn tại Tòa Đô Chánh) hơn là chịu sự chỉ huy của Quận Trưởng hành chánh sở tại. Qua á n Trưởng thường thiếu sự hỗ trợ đặc lực của các cơ quan này trong các công tác cải tiến dân sinh, sinh hoạt cộng đồng... trong phạm vi Quận.

Ngoài ra trong khi hoạt động Quận Trưởng đã thiếu thốn rất nhiều phương tiện để hành xử nhiệm vụ có hiệu quả . Quận đã không được Tòa Đô Chánh dự trù và yểm trợ cho một ngân khoản nào về các chi phí bất thường trong các hoạt động của - Quận Trưởng như chi phí về : tiếp tân, tổ chức các cuộc lễ trong phạm vi Quận... Việc này gây khó khăn không ít trong việc điều hành của Quận Trưởng.

Xem như vậy, phải có một vài sự cải tổ để Quận Trưởng- đóng đúng vai trò một viên chức đại diện Đô Trưởng với đầy đủ quyền hành và phương tiện hầu hành xử nhiệm vụ một cách có kết quả. Những đề nghị cải tổ dựa trên 2 mục tiêu căn bản :

- Tăng cường quyền hành của Quận Trưởng
- Yểm trợ phương tiện đầy đủ cho Quận Trưởng hoạt động

1.- Tăng cường quyền hành của Quận Trưởng :

Đối với các cơ quan thuộc hệ thống ngang, Quận Trưởng hành chánh sở tại phải có những quyền sau đây đối với các vị chỉ huy cũng như nhân viên các cơ quan đó :

- Phê điểm hàng năm
- Đề nghị thăng thưởng, thăng trật, ban cấp huy chương trùng phạt kỷ luật
- Cho ý kiến về việc tuyển bổ nhân viên mới, thuyền - chuyển thăng thưởng, trùng phát đối với toàn thể các nhân viên trong phạm vi Quận sở tại.

- Tất cả các cơ quan thuộc hệ thống Quận phải bắt buộc hối ý kiến Quận Trưởng hành chính về tất cả những vấn đề liên quan đến Quận trong phạm vi quyền hạn của Quận Trưởng hành chính (vệ sinh, y tế, giáo dục....)

Ngoài ra, Tòa Đô Chánh nên tăng cường thêm quyền hành của Quận Trưởng bằng cách giao thêm cho Quận Trưởng một số quyền thuộc Tòa Đô Chánh để vai trò Quận Trưởng càng thêm quan trọng và Tòa Đô Chánh cũng nhẹ bớt công việc như : kiểm soát cho , kiểm soát các cơ sở thương mại, kinh doanh, đặc trách hành chính các thuế như thuế : quảng cáo, choán lề đường, công sản....

2.- yểm trợ đầy đủ phương tiện cho Quận Trưởng hoạt động :

Ngoài một số phương tiện vật chất mà Quận Trưởng phải có đủ để hoạt động như : công xa, phòng ốc... Quận Trưởng còn phải được yểm trợ về mặt tài chính để hoạt động được dễ dàng . Do đó Quận phải có những chi phí thích ứng với nhu cầu bao t thường cũng như khẩn cấp của Quận. Đề nghị :

- Hoặc cho phép Quận được hưởng một tỉ lệ theo số tiền thuế thâu được hàng năm. Số tiền này để dùng để trang trải các chi phí bất thường của Quận đồng thời khuyến khích Quận tận thâu các sác thuế đã thường bị kêu là thất thâu.

- Hoặc Tòa Đô Chánh án định một trợ cấp cho Quận Trưởng để chi tiêu về các việc tiếp tân, tổ chức cuộc lễ...

Tất cả những việc sử dụng chi phí trên đều phải có sự chứng minh rõ ràng và hợp lệ cho Đô Trưởng.

Tiểu đoạn 2 : VAI TRÒ CỦA PHÓ QUẬN TRƯỞNG

Thật ra khó mà xác định rõ rệt vai trò của Phó Quận Trưởng trong khuôn máy hình chánh Quận, vì với chức "Phó" và với tư cách phu tá của người Trưởng, người Phó không có một quyền nào và quyền hành của vị này đều do người Trưởng ủy nhiệm. Các chức vụ "Phó chí" qui định trong văn kiện một cách tổng quát : người Phó phu tá người trưởng trong việc điều khiển cơ quan . Ngoài ra xét trên thực tế ta thấy chức vụ phu tá vị trưởng cơ quan còn có một số đặc điểm như :

- Khi giải quyết một vấn đề người Phó phải nhận danh người Trưởng cơ quan mà quyết định.

- Người Phó chỉ chịu trách nhiệm trước trưởng cơ quan vì người Phó chấp hành nhiệm vụ do chỉ thị của người trưởng.
- Quyền hành của Phó hành chánh nhiều ít tùy thuộc mối tương quan, sự tín nhiệm của vị trưởng đối với Phó và khả năng của phó
- Chức vụ Phó thông thường ít thay đổi trong khi chức vụ trưởng có thể thay đổi luôn. Vì vậy quyền hạn và chức chương của Phó hành chánh có gian theo từng vị trưởng cơ quan do cá tính, sự thông cảm và quan niệm của vị này.
- Trong khi hoạt động vị Phó hành chánh có thể gặp nhiều trở ngại vì :
 - Phó hành chánh đặt dưới quyền của một người thiếu biết vấn đề chuyên môn hơn mình nhưng lại có quyền quyết định.
 - Nếu gặp trưởng cơ quan thiếu thông cảm thì Phó hành chánh gặp nhiều khó khăn đối khi phải im lặng trước những quyết định ngoài nguyên tắc hành chánh của trưởng mà gây thiệt hại cho công vụ.

Trên đây chỉ là những đặc tính rất tổng quát của tất cả các chức Phó hành chánh, thiên nghỉ trong phạm vi phần này ta nên đề cập đến sự khác biệt về mối tương quan giữa Phó Quận Trưởng (dân sự) và Quận Trưởng (Quân sự) tại địa phương và tại Đô Thành (cả 2 Trưởng và Phó đều là dân sự) hầu có một nhận định rõ rệt hơn về vai trò của Phó Quận Trưởng tại Đô Thành.

Tại địa phương Quận Trưởng thường là quân nhân trong khi vị Phó Quận Trưởng là dân sự. Trong trường hợp này vai trò Phó Quận có thể trở nên quan trọng nổi bật trong việc điều hành hành chánh Quận vì những lý do sau :

- Quận Trưởng có quá nhiều việc không thể ôm đòn hết, vừa quân sự (hành quân chiến đấu, kiểm soát an ninh, vừa bình định xây dựng...) vừa hành chánh (các công việc điều hành văn phòng và ngoài văn phòng) Do đó Quận Trưởng phải giao cho Phó Quận hầu hết các công việc hành chánh để rảnh tay lo về quân sự.
- Có sự tin cậy tín nhiệm của Quận Trưởng và đối với Phó Quận Trưởng.

- Quận Trưởng không thao các vấn đề hành chánh nên phải giao cho Phó Quận giải quyết dưới trách nhiệm của mình.

Ngược lại có nhiều sự kiện khiến Phó Quận Trưởng không hành xử hoàn toàn được nhiệm vụ mình, bất mãn vì bị "ngoi chơi xơi nước".

- Quận Trưởng thích ôm đòn hất cả mọi việc vì có đầy đủ khả năng về hành chánh lẫn quân sự và vì ý thích độc đoán cá nhân.

- Quận Trưởng không tin cậy Phó Quận Trưởng, tinh tinh dòi bén xung khắc.

- Khả năng của Phó Quận còn kém...

Tuy chưa vội kết luận hay "vơ dứa cả nấm" nhưng trong đa số trường hợp nghiên cứu người ta nhìn nhận rằng tại địa phương có rất nhiều sự bất đồng giữa Quận Trưởng quân sự và Phó Quận Trưởng dân sự.

Các Quận tại Đô Thành tình trạng có hơi khác cả 2 vì Chánh Phó Quận đều là dân sự. Người ta thấy nhiều Quận tại Đô Thành mỗi tương quan dối bên rất tốt đẹp. Sự kiện này có được là bởi nhiều nguyên do :

- Quận Trưởng và Phó Quận Trưởng đều là những nhà hành chánh thường có những tác phong giống nhau, không có nhiều khác biệt như giữa tác phong quân nhân - dân sự.

- Cả 2 thường cùng học văn kiển thúc ngang nhau, đa số đều được đào tạo và tốt nghiệp trong trường đào tạo công chức cao cấp nên dễ thông cảm nhau hơn và cố tránh sứt mẻ giữa đôi bên.

- Thường là thành phần trẻ, hoạt động nên dễ hợp tác trong các công việc ích lợi chung.

Tuy nhiên, ta không thể kết luận vội vàng rằng tất cả sự hợp tác giữa Chánh và Phó dân sự trong tất cả Quận Đô Thành đều tốt đẹp cả. Có một vài yếu tố cần trao sự tương quan tốt đẹp giữa đôi bên ảnh hưởng đến việc điều hành công vụ.

- Cũng là nhà hành chánh nhưng Quận Trưởng là người có kinh nghiệm hơn, biết nhiều việc hơn nên nắm hết quyền.

- Quận Trưởng Đô Thành không phải là nhà quản sự không lo nhiều về các vấn đề an ninh, quân sự nên các hoạt động phải quay về công việc hành chánh thuận túy. Hơn nữa, trên thực tế Quận Trưởng đã bị giới hạn hoạt động rất nhiều nên đặc biệt nhiều quyền ủy nhiệm bớt cho Phó Quận Trưởng.

- Xung khắc tính tình, không tin cậy giữa đôi bên.

Như vậy nói chung chúng ta khó có một đề nghị xác đáng cụ thể về vai trò Phó Quận Trưởng tại Đô Thành vì nó do rất nhiều yếu tố cá biệt như kể trên nhất là yếu tố của cơ cấu tổ chức Quận tại Đô Thành.

Tuy vậy để không có sự bất đồng xứng quá đáng về quyền hành giữa vị Chánh và Phó tại Quận thiết tưởng vị Chánh nên cần cù vào các phân vụ nghiên cứu mà ra những quyết định ủy quyền cho Phó hành chánh (ngoài việc ủy quyền quyết định một số văn kiện còn có việc ủy nhiệm giải quyết một số vấn đề khác nữa) Sự giao phó rõ ràng trách nhiệm sẽ làm cho Phó hành chánh dễ thực hiện vai trò phụ tá theo đúng nghĩa.

DOANH 3 : MỘT VÀI SỰ KHÁC BIỆT VỀ VAI TRÒ CỦA PHƯỜNG TẠI QUẬN ĐÔ THÀNH VÀ XÃ TẠI QUẬN ĐỊA PHƯỜNG

Nói chung về cơ cấu tổ chức của Quận tại Đô Thành và địa phương không khác nhau lắm, căn cứ vào yếu tố này nhiều người đã vội suy diễn ra sự tương đồng về tổ chức các cơ cấu hạ tầng của Quận tại địa phương (Xã, Ấp) và Quận tại Đô Thành (Phường, Khóm). Nếu xét kỹ ta thấy có sự khác biệt giữa các cơ cấu hạ tầng này thiết tưởng ta cũng nên đề cập qua hâu nhận định rõ rệt vấn đề hơn.

1.- Khác biệt về tư cách :

Xã : là đơn vị hành chánh căn bản của quốc gia, tính cách tự trị của xã hầu như là một truyền thống trong cơ cấu tổ chức quốc gia. Vì vậy xã được phân nhiệm và thể hiện chính sách của Chính phủ như mọi tập thể địa phương khác.

Phường : là phân hạt hành chánh thuận túy, chỉ là cấp trung gian thứ hai giữa nhà chức trách Đô Thành và dân chúng.

2.- Khác biệt về cơ cấu tổ chức và quản trị :

Xã : Đặt dưới quyền quản trị của Hội đồng xã và Ủy Ban hành chánh xã do dân cử, quyền hành rất rộng rãi. Tỉnh Trưởng

và Quận Trưởng chỉ là giám hộ hành chánh Xã thôI. Cơ quan Xã có tính cách đại diện cho dân chúng sở tại.

Phường : Do Phường Trưởng và một số phu tá đều là công cử có thể bị bãi nhiệm bất cứ lúc nào. Phường không có tính cách đại diện cho dân mà chỉ được quan niệm như một cơ quan công cử nhằm chia bớt công việc hành chánh của Quận và Tòa Đô Chánh mà thôi.

3.- Khác biệt về trách vụ :

Xã : Có nhiều quyền rộng rãi. Ngoài thẩm quyền đầy đủ của một tập thể địa phương tự trị còn có nhiều quyền hành theo hiến chính sách của Chính phủ, điều hợp hoạt động các cơ quan công quyền sở tại, thi hành luật lệ, duy trì an ninh, hòa giải các tranh chấp, quản trị ngân sách và tài sản xã....

Như vậy với tư cách đặc biệt và quyền hạn bao trùm minden mọi lãnh vực, xã trở thành cấp bậc hành chánh chủ yếu trong việc thỏa mãn nhu cầu dân chúng sở tại.

Phường : Được coi như hộp thư liên lạc giữa Quận và dân chúng. Phường được ủy quyền duyệt ký một số giấy tờ như : chứng chỉ chỗ ở, hành kiêm, sống chung... nhưng việc ủy quyền này rất hạn chế và được quan niệm như sự chia sót bớt công việc của Quận vì nhu cầu hành chánh phức tạp của Đô Thành chung không phải vì quyền hành sẵn có do truyền thống như Xã.

DOAN 4 : THUẬT TRẠNG CỦA PHƯỜNG VÀ MỐI TƯƠNG QUAN GIỮA QUẬN VÀ PHƯỜNG.

Trên nguyên tắc Phường Trưởng, Khóm Trưởng do Đô Trưởng bổ nhiệm chiểu để nghị của Quận Trưởng và Quận Trưởng có quyền bãi chức các vị này khi xét thấy bê bối trong công vụ. Thì nhung thực tế cho thấy Quận Trưởng khó áp dụng biện pháp chế tài trên đối với các viên chức hạ tầng cơ sở này vì không có người thay thế. Hiện trạng này xảy ra vì ít có người đứng ra nhận lãnh chức vụ Phường Trưởng, Khóm Trưởng vì :

- Phụ cấp ít oi lại phải làm việc thường xuyên bốn rộn
- Ngoài ngùng khi phải hoạt động trong môi trường khó khăn, thiếu thốn mọi phương tiện vật chất
- Số lượng chay
- Vấn đề quân dịch không hợp lý đối với các thành phần trẻ khi nhận lãnh chức vụ Phường Trưởng, Khóm Trưởng

về vấn đề phụ cấp ít ỏi nên đa số các khóm Trưởng đều có công ăn việc làm riêng và thường vắng mặt tại văn phòng do đó người dân muốn xin giấy tờ phải khó khăn lắm mới gặp họ, đồng thời họ cũng thường vắng mặt tại trong các phiên họp phối hợp hoạt động về mọi vấn đề tại Quận. Các việc trên đã gây khó khăn trong việc điều hành của Quận và ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của Phường vì phải có sự liên đới hoạt động giữa Phường và Khóm.

Ngoài trừ yếu tố tâm lý cũng là tâm trạng chung của một số dân Đô Thành : thích cầu an, lo kiếm tiền trong thời buổi khó khăn, ngại ngùng khi phải tham gia công việc chung mà không thấy lợi, hay sợ bị rắc rối... còn có vấn đề hoán dịch của các thanh niên khi đảm nhận chức vụ Phường Trưởng Khóm Trưởng. Lúc trước các viên chức trên không có một qui cho hoán dịch rõ ràng dù ra đảm nhiệm chức vụ công họ không được tiếp tục hoán dịch như các viên chức Xã Áp. Đây là yếu tố làm ngại ngùng các thành phần trẻ muốn ra lãnh chức vụ Phường Trưởng, Khóm Trưởng vì đã không được ưu đãi về phụ cấp họ lại không được tiếp tục hoán dịch để phục vụ thì họ ra để làm gì?

Nhận thấy khuyết điểm trên gần đây Chính phủ đã chấp thuận cho Phường Trưởng, Khóm Trưởng được hoán dịch trong suốt thời gian phục vụ như các viên chức xã, ấp. Đây là một cải tiến rất đáng khích lệ, nhưng vì mới ban hành nên chưa thay hiệu quả của nó.

Hiện trạng ngày nay là đa số các Phường Trưởng, Khóm Trưởng là những người già cả lớn tuổi thiếu thành phần trẻ ham hoạt động nhất là đối với các công tác cộng đồng mà Phường Trưởng cũng đóng một vai trò rất quan hệ. Hơn nữa vì khó kiểm người thay thế, thiếu biện pháp chế tài hữu hiệu và chính các viên chức hạ tầng cũng nhận thấy được những yếu điểm trên nên các chỉ thị của Quận đưa xuống được các vị này thi hành sót sắng hay không tùy thiện chí của họ và tùy khả năng lãnh đạo chỉ huy điều hợp cùng sự giao tế khéo léo của Quận Trưởng đối với các vị này.

Tại địa phương, tương quan giữa Quận và Xã Áp tương đối có tình trạng tốt đẹp cho việc điều hành công vụ hơn ở Đô Thành như ở những điểm các vị chỉ huy hành chánh hạ tầng là Xã Trưởng Áp thường là :

- Các người lớn tuổi, có uy tín tại địa phương được dân tin nhiệm sau cuộc bầu cử
- Các thanh niên, nghĩa quân hoạt động nhiều tại địa phương có tiếng tốt, được dân tin cậy và bỏ phiếu đặc cử.

Hơn nữa các vị trên còn được sự hỗ trợ của các nhân viên trẻ thường là nghĩa quân, NDTV biết phải... hoạt động hăng say sôi sắng làm việc. Mặt khác Quận Trưởng cũng là vị chỉ huy trưởng trực tiếp các lực lượng nghĩa quân, địa phương quân lực lượng bán quân sự trong Quận và có uy quyền với các thành phần này đã hỗ trợ đặc lực cho các hoạt động Xã, Ấp nên công vụ được tiến hành tốt đẹp.

Bên cạnh các yếu tố trên họ còn được hưởng một qui chế tự trị rộng rãi, có nhiều phương tiện giúp cho hoạt động dễ dàng.

Với những thiếu sót kể trên của tổ chức "huyện, việc đưa ra một qui chế hợp lý cho tổ chức Phường là một điều rất cần thiết.

ĐOẠN 5 : THỦ ĐUẨN ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CHO QUẬN VÀ PHƯỜNG

Tuy vấn đề tổ chức không là trọng tâm của đề luận này nhưng tổ chức chính là yếu tố rất quan trọng của vấn đề điều hành vì tổ chức có hợp lý thì điều hành mới tốt đẹp, đạt được hiệu năng mong muốn. Do đó nhận định một số khuyết điểm của tổ chức để đưa ra một vài cải tổ mới nếu có thiết tưởng cũng là một việc làm cần thiết trong công việc cải tổ việc điều hành này.

A. - TỔ CHỨC QUẬN :

Một điều ai cũng nhận thấy là các dịch vụ thường xuyên hay bất thường tại Đô Thành nói chung cũng như tại Quận nói riêng ngày một gia tăng song song với dân số càng tăng do sự tản cư về Đô Thành đồng thời với sinh suất càng tăng. Do đó để phù hợp với dân số triển trên tổ chức Tòa Hành chánh Quận phải cải tổ để thích ứng với hiện trạng.

Tổ chức Tòa hành chánh hiện thời với 6 ban theo hệ thống đốc và 3 tổ chức chỉ trực thuộc Quận Trưởng thôi. Việc để 3 tổ chức : phòng NDTV, Hội đồng BĐPT, văn phòng mặt chỉ trực thuộc Quận Trưởng làm thiểu số thống nhất chỉ huy làm tròn ngại cho

công vụ vì Phó Quận Trưởng và Trưởng phòng Tòa hành chánh Quận hâu như không có quyền nhiều quyền hành đối với 3 cơ quan trên. Hơn nữa bản chất hoạt động của 3 tổ chức trên cũng nằm trong hoạt động của Quận và hoạt động có tính cách thường xuyên. Do đó nhằm mục đích thông nhất chỉ huy gây dễ dàng cho việc điều hành cần phải xát nhập 3 tổ chức trên vào tổ chức chính thức của Quận.

Riêng về ban an ninh hành chánh cũng mới thiết lập tại Quận không lâu song song với phòng an ninh hành chánh, đây là bộ phận có tính cách đặc biệt nên để ngoài tổ chức.

Tòa hành chánh Quận theo tổ chức mới được qui định như sau :

I.- Quận Trưởng đứng đầu Tòa Hành chánh Quận và có Phó Quận Trưởng phụ tá trong việc quản trị và điều hành Quận.

II.- Dưới quyền Quận Trưởng và Phó Quận Trưởng có 2 chủ sỹ phòng và 7 trưởng ban đặt dưới sự điều khiển của chủ sỹ phòng liên hệ

A.- Phòng hành chánh: gồm các ban

- 1.- Ban hành chánh
- 2.- Ban quân vụ
- 3.- Ban hộ tịch
- 4.- Ban tài chánh

B.- Phòng công tác : gồm các ban

- 1.- Ban vệ sinh và kinh tế
- 2.- Ban phát triển tự túc
- 3.- Ban nhân dân tự vệ

Nhiệm vụ và quyền hạn của các ban không khác với sự qui định đã trình bày ở phần trên nên ta không cần nhắc lại.

B.- TỔ CHỨC PHƯỜNG :

Nghị Định 504-BNV/HQ/NĐ ngày 22-4-1959 là văn kiện căn bản ổn định tổ chức và nhiệm vụ của các Phường. Hiện trạng hành chánh ngày nay cho thấy văn kiện này không còn thích hợp với khối lượng dịch vụ ngày càng gia tăng. Thực tế cho thấy trách nhiệm và quyền hạn của Phường Trưởng ngày càng gia tăng song song với sự gia tăng nhu cầu dịch vụ của dân chúng. Mặt khác những chương trình kinh hoạch xây dựng phát triển Phường Khoản được thiết lập

cũng đặt cho Phường nhiều công tác quan trọng. Trong khi đó Phường không có đủ nhân viên để vừa lo công việc có tính cách văn phòng vừa thực hiện các công tác ngoài văn phòng. Do đó thực tế Phường Trưởng không đủ phương tiện nhân sự để hoạt động hữu hiệu như ý muốn và giải quyết thỏa đáng khối lượng dịch vụ ngày càng quan trọng. Ngoài ra quyền hạn và nhiệm vụ của Phường Trưởng cần được qui định rõ ràng hau các viên chức này có đủ căn bản pháp lý để hành xử chức chưởng. Vì vậy việc án định tổ chức Phường được án định như sau :

1.- Thành phần :

Phường do Ủy ban hành chính Phường quản trị gồm :

- Phường Trưởng kiêm Chủ Tịch Ủy ban NDTV Phường
- 1 Phụ tá hành chính kiêm Ủy viên thuế vụ
- Từ 1 đến 3 ủy viên tùy theo nhu cầu công vụ phân chia các nhiệm vụ về :
 - An ninh (ủy viên an ninh có thể là Cảnh sát viên)
 - Tuyên vận
 - Xã hội
- 1 Thư ký (đối với Phường có 50.000 dân trở lên có thể có 2 thư ký)
- 1 Tùy phái

2.- Điều kiện tuyển chọn Phường Trưởng :

- Từ 25 - 60t
- Có bằng trung học đệ I cấp, hay trình độ Trung học trung cấp lênh.
- Hạnh kiểm tốt, không can án
- Cư ngụ một năm tại Phường.

3.- Nhiệm vụ (làm việc toàn thời gian)

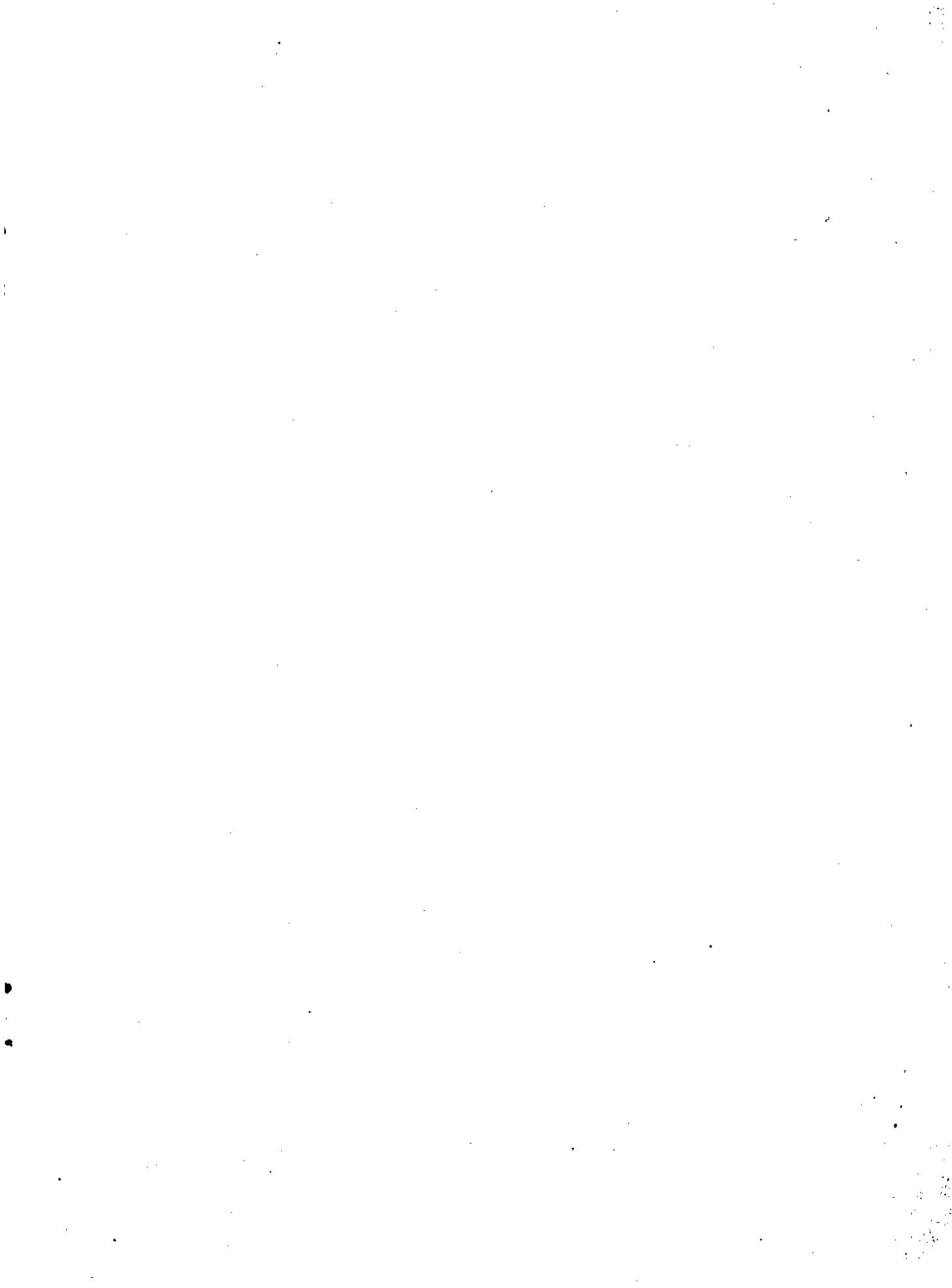
- Phổ biến thi hành luật lệ, chủ trương đường lối của Chính phủ tại Phường theo chỉ thị và dưới sự kiểm soát của Quận Trưởng.
- Điều khiển và kiểm soát công việc của Ủy ban hành chính Phường, điều động các ủy viên thuộc quyền và chịu trách nhiệm trước Quận Trưởng

- Báo cáo Quận Trưởng các viễn xảy ra trong Phường và phúc trình những vấn đề riêng biệt nếu được hỏi đến
- Kiểm soát nóc già và cho số nhà
- Cấp phát, kiểm nhận và lưu trữ tờ khai gia đình
- Kiểm soát kiến trúc bất hợp pháp để thông báo cho Quận
- Hòa giải các vụ tranh chấp không quan trọng
- Ngăn chặn, báo cáo các vụ đầu cơ tích trữ, tăng giá
- Kiểm tra dân số
- Phát triển công đồng, cải tiến dân sinh, vệ sinh công cộng và công tác xã hội.

4.- Quyền lợi :

- Phường Trưởng, phu tá Phường Trưởng các ủy viên được hưởng thù lao khoản hàng tháng do Đô Trưởng án định bằng Nghị Định.
- Trong thời gian tại chúc nếu lâm bệnh các viên chức Phường cùng vợ con chính thức được điều trị tại các bệnh viện công và xếp vào hàng nhì, tiền khám và bệnh viện trả theo thẻ lên hiện hành.
- Trong trường hợp tử nạn hoặc mất tích vì công vụ, người kế quyền chánh thức của đương sự được hưởng 1 trợ cấp do Ngân sách Đô Thành dài thọ bằng 12 lần số thù lao mà đương sự lãnh trong tháng cuối cùng. Tiền ma chay và huyết ma (khi tử nạn vì công vụ) do Tòa Đô Chánh trợ giúp.
- Được xem như đại diện dân chúng trong Phường trong mọi cuộc lễ tò chúc tại Đô Thành.

5.- Chi phí điều hành văn phòng Phường do Ngân sách Đô Thành dài thọ.



KẾT LUẬN :

MỘT QUAN NIỆM MỚI VỀ ĐIỀU HÀNH HÀNH CHÁNH

Nghiên cứu các vấn đề hành chánh có vẻ là khô khan - khó nuốt đói với một số người nhưng thực tế không như người ta tưởng mà trái lại các vấn đề trên đã có một sức hấp dẫn rất đặc biệt tuy theo khía cạnh của vấn đề nghiên cứu và sự khéo léo của người trình bày.

Qua các phần trên chúng tôi đã lần lượt trình bày qua về tổ chức của Quận và Phường, kế đó đến hoạt động của từng bộ phận của cơ quan tại Quận. Việc điều hành của cấp chỉ huy tại Quận và đồng thời không quên đề cập đến các yếu tố không kèm quan trọng trong việc điều hành hành chánh. Sau đó chúng tôi mô tả sinh hoạt điển hình của Phường Trường Phường "Chánh Hưng". Cuối cùng những nhận định và đề nghị đã được đưa ra liên quan đến vấn đề điều hành Quận và Phường.

Tuy tất cả các phần trình bày trên có tính cách cung diện giới hạn và cũng đã có sự cố gắng đưa ra vài vấn đề có tính cách khai quát hơn nhưng không thể tránh được những thiếu sót. Dù sao đi nữa nó cũng đã phác họa cho ta thấy một sự chuyển vận của một bộ phận trong guồng máy hành chánh của Đô Thành.

Trong tâm tư người dân không ít thi nhiều vẫn còn có ý niệm không tốt đẹp về guồng máy hành chánh quốc gia nói chung và Đô Thành nói riêng "Con rùa lật ngửa" vẫn là danh từ khôi hài ý nhị ám chỉ sinh hoạt chậm chạp, nặng nề của guồng máy hành chánh. Ý niệm đó thực tế có đúng không ta chưa bàn với , nhưng chắc hẳn rằng qua sự sinh hoạt của một đơn vị hành chánh điển hình trên dù có tốt đẹp đến đâu cũng khó mà đem ra biện minh cho mọi cơ quan hành chánh hầu xóa bỏ được ý niệm " con rùa" trong đầu óc một số người. Tổ chức và điều hành của một cơ quan dù sao chăng nữa cũng không tránh khỏi một vài khuyết điểm có thể gây nên những ý niệm không tốt đẹp đối với người ngoài. Do đó nhằm xóa bỏ những ý tưởng không tốt đẹp trên guồng

máy hành chánh Đô Thành hơn lúc nào hết cần phải được quan niệm lại cho thích hợp với hiện trạng mới. Quan niệm đó phải dựa vào căn bản là "phục vụ nhân dân" vì đối tượng của công sở là gì nếu không phải là nhân dân? Từ đó người ta mới có thể thay đổi những cái tổ chức. Thế nhưng ngay trên bình diện cải tổ này ta phải đặt vấn đề có tính cách qui mô rộng lớn hơn chứ không phải là những sự sửa đổi vá vilo, cục diện, lối đâu sửa đó. Một số nhà hành chánh VN còn chủ trương dùng những khoa tổ chức và phương pháp, quản trị công sở, giao tế nhân sự.... đã thay đổi và kết quả rất hữu hiệu tại công ty của vài quốc gia tiên tiến; đem áp dụng cho công sở VN. Lý thuyết thấy không có gì trả ngại nhưng thực tế chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn trong một môi trường thiếu thốn của một quốc gia chậm tiến với một guồng máy hành chánh cũ kỹ từ thời thực dân để lại. Trước vấn đề như vậy người ta tự hỏi ta gặp khó khăn gì? Thiếu tiền? Thiếu chuyên viên? Thiếu một quan niệm đúng đắn về cải cách hành chánh... Đó chính là những vấn đề mà các nhà hữu trách quốc gia phải biết và tìm cách giải quyết. Nhưng dù sao tacũng không thể ngồi yên khoanh tay nhìn những khó khăn vây phủ mà trái lại phải có một hành động tích cực, tìm một hướng đi, một phương thức chữa trị. Đó phải chẳng là vai trò, nhiệm vụ của lớp người đã được huấn luyện, đào tạo trong một trường hành chánh cao cấp của quốc gia?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I.- GIẤNG VẤN

G.S. Trần Văn Định :

Phương pháp điều tra Xã hội.

G.S. Tạ Văn Tài :

Năm thứ ba Đốc sự 1970 HVQGHC
Phương pháp các khoa học xã
hội Năm thứ 3 (1969-1970) Luật
Khoa đại học Saigon.

G.S. Lương Thọ Phát:

Định chế hành chính

G.S. Lê Văn Thành :

Năm thứ I Đốc sự (1968) HVQGHC

- nt -

Quản trị hành chính căn bản

Năm thứ I Đốc sự (1968) HVQGHC

Tổ chức và phương pháp

Năm thứ 3 Đốc sự (1970) HVQGHC

II.- TẠP CHÍ, NUGUYỄN SÁN :

Lê Văn An :

Tổ chức hành chính Đô Thành
SG - CL từ chế độ Pháp thuộc
đến chế độ hiện tại
NCHC số 1 tháng 9/1957

Trần Văn Định :

Hành chính Đô Thành Saigon

Quách Tòng Đức :

NCHC tháng 6/1959

Vấn đề địa phương phân quyền
trong tổ chức hành chính các
đô thị VN. NCHC tháng 7/1960
Tìm hiểu việc cải tổ hành chính
Đô Thành Saigon.
NCHC tháng 5/1959

Bùi Quang Khánh :

Vài nhận xét về tổ chức hành
chính các thành phố tại Mỹ
NCHC tháng 10/1960

Nguyễn Thành Cung
và Nguyễn Duy Xuân :

Sinh hoạt của một đơn vị hành
chính trong Đô Thành Saigon : Quận 3
NCHC tháng 7,8,11 và 12/1962

Nguyễn Phú Hải :

Thủ Đô trai qua các thời đại
HCKL tháng 1/1958

Nghiêm Đăng :

Một chương trình nghiên cứu hành
Chánh VN. NCHC tháng 9/1963

Trần Quý Hùng : Tổ chức và hoạt động của Tòa Hành
Chánh tinh Tuyên Đức
NCHC Luân văn tập sự khóa IX số
10-11-12 năm 1963
Nền hành chánh tinh Vĩnh Long
NCHC tháng 11/1961

Trần Văn Định : Nền hành chánh tinh Vĩnh Long
NCHC tháng 11/1961

III.- SÁCH :

- Địa phương chí Quận 8 Đô Thành Saigon 1968
- Địa phương chí Phường "Chánh Hưng" Quận 8 Đô Thành SG 1968.

IV.- LUÂN VĂN :

Phạm danh Tân : Một quan niệm về cơ cấu tổ chức mới
cho Đô Thành CH₂/HC

Lương Sĩ Nhiệm : Cần áp dụng tổ chức và phương pháp
nào để cai tó guồng máy hành chánh
nước ta. DS 13

Trần Văn Nếp : Vai trò hoạt động của Quận Trưởng
CH₂/HC

Phan Đình Tịnh : Để tìm một đường lối xử dụng hữu
hiệu nhân viên Saigon CH₂/HC

Đào Văn Bình : Qui chế công vụ và sự phát triển
nền hành chánh VN CH₂/HC